

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG Á



**ĐIỀU LỆ**  
**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2015*

## MỤC LỤC

<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b> .....	<b>5</b>
<b>I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ</b> .....	<b>5</b>
<b>ĐIỀU 1. Định nghĩa</b> .....	<b>5</b>
<b>II. TÊN, ĐỊA CHỈ, THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG VÀ VỐN ĐIỀU LỆ CỦA NGÂN HÀNG</b> .....	<b>7</b>
<b>ĐIỀU 2. Tên, địa chỉ, thời gian hoạt động, con dấu, và vốn điều lệ của DongA Bank</b> .....	<b>7</b>
<b>III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DONGA BANK</b> .....	<b>8</b>
<b>ĐIỀU 3: Mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của DongA Bank</b> .....	<b>8</b>
<b>ĐIỀU 4: Huy động vốn</b> .....	<b>8</b>
<b>ĐIỀU 5: Hoạt động cho vay</b> .....	<b>9</b>
<b>ĐIỀU 6: Hoạt động bảo lãnh, bao thanh toán</b> .....	<b>9</b>
<b>ĐIỀU 7: Tiếp nhận vốn đầu tư và vay vốn</b> .....	<b>9</b>
<b>ĐIỀU 8: Hoạt động kinh doanh trái phiếu</b> .....	<b>9</b>
<b>ĐIỀU 9: Chiết khấu công cụ chuyển nhượng và các giấy tờ có giá khác</b> .....	<b>9</b>
<b>ĐIỀU 10: Hoạt động kinh doanh ngoại tệ, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh</b> .....	<b>9</b>
<b>ĐIỀU 11: Hoạt động kinh doanh Vàng</b> .....	<b>9</b>
<b>ĐIỀU 12: Dịch vụ thanh toán</b> .....	<b>10</b>
<b>ĐIỀU 13: Các hoạt động khác</b> .....	<b>10</b>
<b>ĐIỀU 14: Hoạt động liên quan đến Bất động sản</b> .....	<b>10</b>
<b>ĐIỀU 15: Tỷ lệ an toàn</b> .....	<b>10</b>
<b>IV. VỐN ĐIỀU LỆ VÀ VỐN HOẠT ĐỘNG</b> .....	<b>10</b>
<b>ĐIỀU 16: Vốn điều lệ</b> .....	<b>10</b>
<b>ĐIỀU 17: Thay đổi vốn điều lệ</b> .....	<b>11</b>
<b>ĐIỀU 18: Vốn hoạt động của DongA Bank gồm các nguồn sau:</b> .....	<b>11</b>
<b>V. CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, CỔ ĐÔNG, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP</b> .....	<b>12</b>
<b>ĐIỀU 19: Cổ phần, Cổ đông</b> .....	<b>12</b>
<b>ĐIỀU 20: Giới hạn sở hữu cổ phần</b> .....	<b>13</b>
<b>ĐIỀU 21: Chứng nhận cổ phiếu</b> .....	<b>13</b>
<b>ĐIỀU 22: Chứng chỉ chứng khoán khác</b> .....	<b>14</b>
<b>ĐIỀU 23: Chuyển nhượng cổ phần</b> .....	<b>14</b>
<b>VI. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT</b> .....	<b>15</b>
<b>ĐIỀU 24: Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát</b> .....	<b>15</b>
<b>VII. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</b> .....	<b>15</b>
<b>ĐIỀU 25: Sổ đăng ký cổ đông</b> .....	<b>15</b>
<b>ĐIỀU 26: Quyền hạn của cổ đông</b> .....	<b>15</b>
<b>ĐIỀU 27: Nghĩa vụ của cổ đông</b> .....	<b>17</b>
<b>ĐIỀU 28: Đại hội đồng cổ đông thường niên</b> .....	<b>17</b>
<b>ĐIỀU 29: Đại hội đồng cổ đông bất thường</b> .....	<b>18</b>
<b>ĐIỀU 30: Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b> .....	<b>19</b>
<b>ĐIỀU 31: Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông</b> .....	<b>20</b>
<b>ĐIỀU 32: Ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông</b> .....	<b>20</b>
<b>ĐIỀU 33: Thay đổi các quyền</b> .....	<b>21</b>
<b>ĐIỀU 34: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, Chương trình họp và Thông báo</b> .....	<b>22</b>
<b>ĐIỀU 35: Các điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông, thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b> .....	<b>23</b>
<b>ĐIỀU 36: Thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản</b> .....	<b>26</b>
<b>ĐIỀU 37: Hủy bỏ các quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b> .....	<b>27</b>
<b>VIII. ĐIỀU KHOẢN CHUNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC</b> .....	<b>28</b>
<b>ĐIỀU 38: Nhiệm vụ chung</b> .....	<b>28</b>

<b>ĐIỀU 39:</b>	<b>Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ.....</b>	<b>28</b>
<b>ĐIỀU 40:</b>	<b>Đương nhiên mất tư cách .....</b>	<b>29</b>
<b>ĐIỀU 41:</b>	<b>Miễn nhiệm, bãi nhiệm .....</b>	<b>30</b>
<b>ĐIỀU 42:</b>	<b>Đình chỉ, tạm đình chỉ.....</b>	<b>31</b>
<b>IX.</b>	<b>CÁC NGHĨA VỤ ĐƯỢC ỦY THÁC CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH .....</b>	<b>31</b>
<b>ĐIỀU 43:</b>	<b>Nghĩa vụ thận trọng của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và thành viên Ban điều hành .....</b>	<b>31</b>
<b>ĐIỀU 44:</b>	<b>Nghĩa vụ trung thành và tránh xung đột quyền lợi .....</b>	<b>31</b>
<b>ĐIỀU 45:</b>	<b>Trách nhiệm và Bồi thường .....</b>	<b>33</b>
<b>ĐIỀU 46:</b>	<b>Nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Người điều hành, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc Sở giao dịch, Giám đốc Công ty con, Giám đốc đơn vị sự nghiệp .....</b>	<b>33</b>
<b>X.</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .....</b>	<b>34</b>
<b>ĐIỀU 47:</b>	<b>Thành phần, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn .....</b>	<b>34</b>
<b>ĐIỀU 48:</b>	<b>Quyền hạn và Nhiệm vụ của Hội đồng quản trị .....</b>	<b>37</b>
<b>ĐIỀU 49:</b>	<b>Quyền hạn, nhiệm vụ của Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị.....</b>	<b>39</b>
<b>ĐIỀU 50:</b>	<b>Thù lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị: .....</b>	<b>41</b>
<b>ĐIỀU 51:</b>	<b>Thay thế thành viên Hội đồng quản trị.....</b>	<b>41</b>
<b>ĐIỀU 52:</b>	<b>Các cuộc họp của Hội đồng quản trị .....</b>	<b>42</b>
<b>ĐIỀU 53:</b>	<b>Bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị.....</b>	<b>46</b>
<b>ĐIỀU 54:</b>	<b>Thư ký .....</b>	<b>46</b>
<b>XI.</b>	<b>TỔNG GIÁM ĐỐC.....</b>	<b>47</b>
<b>ĐIỀU 55:</b>	<b>Tổng Giám đốc .....</b>	<b>47</b>
<b>ĐIỀU 56:</b>	<b>Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc .....</b>	<b>48</b>
<b>ĐIỀU 57:</b>	<b>Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc .....</b>	<b>48</b>
<b>XII.</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT .....</b>	<b>50</b>
<b>ĐIỀU 58:</b>	<b>Thành phần và nhiệm kỳ của Ban kiểm soát.....</b>	<b>50</b>
<b>ĐIỀU 59:</b>	<b>Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát .....</b>	<b>51</b>
<b>ĐIỀU 60:</b>	<b>Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát.....</b>	<b>52</b>
<b>ĐIỀU 61:</b>	<b>Thay thế thành viên Ban kiểm soát .....</b>	<b>54</b>
<b>ĐIỀU 62:</b>	<b>Các cuộc họp của Ban kiểm soát.....</b>	<b>55</b>
<b>XIII.</b>	<b>CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DONGA BANK .....</b>	<b>57</b>
<b>ĐIỀU 63:</b>	<b>Cơ cấu tổ chức của DongA Bank .....</b>	<b>57</b>
<b>ĐIỀU 64:</b>	<b>Cơ cấu tổ chức của Trụ sở chính .....</b>	<b>57</b>
<b>ĐIỀU 65:</b>	<b>Tổ chức bộ máy quản lý.....</b>	<b>57</b>
<b>ĐIỀU 66:</b>	<b>Bộ máy giúp việc của Tổng giám đốc .....</b>	<b>57</b>
<b>XIV.</b>	<b>QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ DONGA BANK.....</b>	<b>57</b>
<b>ĐIỀU 67:</b>	<b>Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ.....</b>	<b>57</b>
<b>XV.</b>	<b>NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ CÔNG ĐOÀN.....</b>	<b>58</b>
<b>ĐIỀU 68:</b>	<b>Người lao động và Công đoàn .....</b>	<b>58</b>
<b>XVI.</b>	<b>PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN .....</b>	<b>58</b>
<b>ĐIỀU 69:</b>	<b>Cổ tức .....</b>	<b>58</b>
<b>XVII.</b>	<b>HỆ THỐNG KIỂM TRA VÀ KIỂM SOÁT NỘI BỘ.....</b>	<b>59</b>
<b>ĐIỀU 70:</b>	<b>Hệ thống kiểm toán nội bộ và kiểm soát nội bộ.....</b>	<b>59</b>
<b>ĐIỀU 71:</b>	<b>Kiểm toán viên nội bộ .....</b>	<b>59</b>
<b>ĐIỀU 72:</b>	<b>Quyền hạn và nhiệm vụ của hệ thống Kiểm toán nội bộ, Hệ thống Kiểm soát nội bộ .....</b>	<b>60</b>
<b>XVIII.</b>	<b>QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN .....</b>	<b>60</b>
<b>ĐIỀU 73:</b>	<b>Chế độ tài chính.....</b>	<b>60</b>
<b>ĐIỀU 74:</b>	<b>Sử dụng vốn .....</b>	<b>60</b>
<b>ĐIỀU 75:</b>	<b>Trích lập các Quỹ.....</b>	<b>60</b>
<b>ĐIỀU 76:</b>	<b>Tự chủ về tài chính của DongA Bank.....</b>	<b>60</b>
<b>ĐIỀU 77:</b>	<b>Kế toán và thuế.....</b>	<b>60</b>

<b>XIX.</b>	<b>BÁO CÁO HÀNG NĂM, TRÁCH NHIỆM CUNG CẤP THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG .....</b>	<b>61</b>
<b>ĐIỀU 78:</b>	<b>Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý.....</b>	<b>61</b>
<b>ĐIỀU 79:</b>	<b>Báo cáo thường niên và các loại báo cáo khác.....</b>	<b>61</b>
<b>XX.</b>	<b>KIỂM TOÁN DONGA BANK.....</b>	<b>62</b>
<b>ĐIỀU 80:</b>	<b>Kiểm toán độc lập .....</b>	<b>62</b>
<b>XXI.</b>	<b>CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ.....</b>	<b>62</b>
<b>ĐIỀU 81:</b>	<b>Báo cáo và kiểm soát đặc biệt.....</b>	<b>62</b>
<b>ĐIỀU 82:</b>	<b>Phá sản DongA Bank .....</b>	<b>63</b>
<b>ĐIỀU 83:</b>	<b>Giải thể DongA Bank.....</b>	<b>63</b>
<b>ĐIỀU 84:</b>	<b>Gia hạn hoạt động.....</b>	<b>63</b>
<b>ĐIỀU 85:</b>	<b>Thanh lý tài sản DongA Bank.....</b>	<b>63</b>
<b>ĐIỀU 86:</b>	<b>Chuyển nhượng và bán tài sản .....</b>	<b>63</b>
<b>XXII.</b>	<b>GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ .....</b>	<b>64</b>
<b>ĐIỀU 87:</b>	<b>Giải quyết tranh chấp nội bộ.....</b>	<b>64</b>
<b>XXIII.</b>	<b>THÔNG TIN VÀ BẢO MẬT .....</b>	<b>64</b>
<b>ĐIỀU 88:</b>	<b>Thông tin định kỳ.....</b>	<b>64</b>
<b>ĐIỀU 89:</b>	<b>Nghĩa vụ bảo mật .....</b>	<b>64</b>
<b>XXIV.</b>	<b>BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ .....</b>	<b>65</b>
<b>ĐIỀU 90:</b>	<b>Bổ sung và sửa đổi Điều lệ.....</b>	<b>65</b>
<b>XXV.</b>	<b>HIỆU LỰC.....</b>	<b>65</b>
<b>ĐIỀU 91:</b>	<b>Ngôn ngữ.....</b>	<b>65</b>
<b>ĐIỀU 92:</b>	<b>Ngày hiệu lực .....</b>	<b>65</b>

## PHẦN MỞ ĐẦU

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á là tổ chức tín dụng (sau đây gọi tắt là DongA Bank) được thực hiện hoạt động ngân hàng và các hoạt động kinh doanh khác có liên quan theo quy định của pháp luật vì mục tiêu lợi nhuận của cổ đông, góp phần thực hiện các mục tiêu kinh tế của Nhà nước. Tổ chức và hoạt động của DongA Bank được thực hiện theo Điều lệ này, các quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành khác.

Điều lệ này do Đại hội đồng cổ đông của DongA Bank quyết định thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tổ chức ngày 21 tháng 07 năm 2015.

### I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

#### Điều 1. Định nghĩa

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ sau đây sẽ có nghĩa như sau:

- a. “Địa bàn kinh doanh” là phạm vi địa lý được ghi trong giấy phép của Ngân hàng Nhà nước mà tại đó DongA Bank được thiết lập các điểm hoạt động theo quy định của pháp luật.
- b. “Ngày thành lập” có nghĩa là ngày mà DongA Bank được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ký quyết định cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.
- c. “Vốn điều lệ” là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp đối với công ty cổ phần..
- d. “Vốn pháp định” là vốn tối thiểu theo yêu cầu của luật pháp để thành lập Ngân hàng.
- e. “Cổ tức” là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của công ty sau khi đã thực hiện nghĩa vụ về tài chính.
- f. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực ngày 01/07/2015.
- g. “Pháp luật” có nghĩa là tất cả các luật, pháp lệnh, nghị định, quyết định, thông tư, quyết định và các văn bản pháp luật khác được các cơ quan Nhà nước Việt Nam ban hành theo từng thời kỳ liên quan đến các hoạt động ngân hàng.
- h. “Luật các tổ chức tín dụng” số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010, có hiệu lực ngày 01/01/2011.
- i. “Cổ đông” là tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài sở hữu một hoặc một số cổ phần của DongA Bank và đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông của DongA Bank với tư cách một người nắm giữ (các) cổ phần.
- j. “Cổ đông sáng lập” là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập của DongA Bank.
- k. “Cổ đông chiến lược” là cổ đông có năng lực tài chính và năng lực quản trị DongA Bank; cam kết hỗ trợ DongA Bank về phát triển sản phẩm dịch vụ mới áp dụng công nghệ hiện đại và đào tạo cán bộ; gắn bó lợi ích lâu dài trong chiến lược kinh doanh của DongA Bank.
- l. “Cổ đông lớn” là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của DongA Bank.
- m. “Nhà đầu tư nước ngoài” bao gồm:

- i. “Tổ chức nước ngoài” là:
  - Tổ chức thành lập và hoạt động theo pháp luật nước ngoài và chi nhánh của các tổ chức này tại nước ngoài và tại Việt Nam ; hoặc
  - Tổ chức, quỹ đóng, quỹ thành viên, công ty đầu tư chứng khoán thành lập và hoạt động ở Việt Nam có tỷ lệ tham gia góp vốn của bên nước ngoài trên 49%.
- ii. “Cá nhân nước ngoài” là người không mang quốc tịch Việt Nam.
- n. “Người có liên quan” là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác thuộc một trong các trường hợp sau:
  - i. Công ty mẹ với công ty con và ngược lại; tổ chức tín dụng với công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; các công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc của tổ chức tín dụng, cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người này với công ty con và ngược lại;
  - ii. Công ty hoặc tổ chức tín dụng với người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó hoặc với công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người đó và ngược lại;
  - iii. Công ty hoặc tổ chức tín dụng với tổ chức, cá nhân sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;
  - iv. Cá nhân với vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của người này;
  - v. Công ty hoặc tổ chức tín dụng với cá nhân theo quy định tại điểm d khoản này của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;
  - vi. Cá nhân được ủy quyền đại diện cho tổ chức, cá nhân quy định tại các điểm i, ii, iii, iv và v đ khoản này với tổ chức, cá nhân ủy quyền; các cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp của cùng một tổ chức với nhau.
- o. “Người điều hành” hoặc “Ban điều hành” bao gồm Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Giám đốc Sở giao dịch, chi nhánh của DongA Bank được Hội đồng quản trị bổ nhiệm làm Người điều hành của DongA Bank.
- p. “Người quản lý” bao gồm các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của DongA Bank được Hội đồng quản trị bổ nhiệm gồm: Giám đốc Sở Giao dịch, Chi nhánh, Công ty con, đơn vị sự nghiệp, Trưởng văn phòng đại diện, các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ.
- q. “Cổ phần” là vốn điều lệ được chia thành các phần bằng nhau.
- r. “Mức cổ phần trọng yếu” là mức cổ phần chiếm từ 5% trở lên vốn cổ phần có quyền biểu quyết của DongA Bank.
- s. “Cổ phiếu” là chứng chỉ hoặc bút toán ghi sổ do DongA Bank phát hành, xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của DongA Bank. Cổ phiếu của DongA Bank có thể là cổ phiếu ghi tên hay cổ phiếu không ghi tên theo quy định của Điều lệ DongA Bank.
- t. “Sổ đăng ký cổ đông” là một tài liệu bằng văn bản, tập dữ liệu điện tử hoặc cả hai. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật.

- u. “Thời hạn hoạt động” có nghĩa là thời gian DongA Bank được tiến hành các hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật, kể từ ngày được NHNN cấp Giấy phép thành lập và hoạt động. DongA Bank có thể được gia hạn thời hạn hoạt động trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được NHNN chấp thuận.
  - v. “Công ty liên kết” của DongA Bank là công ty trong đó DongA Bank và người có liên quan của DongA Bank sở hữu trên 11% vốn điều lệ hoặc trên 11% vốn cổ phần có quyền biểu quyết, nhưng không phải là công ty con của DongA Bank.
  - w. “NHNN” có nghĩa là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
  - x. “Việt Nam” có nghĩa là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
  - y. Công ty con của DongA Bank là công ty thuộc một trong các trường hợp sau đây:
    - i. DongA Bank hoặc DongA Bank và người có liên quan của DongA Bank sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc trên 50% vốn cổ phần có quyền biểu quyết;
    - ii. DongA Bank có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên hoặc Tổng giám đốc (Giám đốc) của công ty con;
    - iii. DongA Bank có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty con;
    - iv. DongA Bank và người có liên quan của DongA Bank trực tiếp hay gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên của công ty con.
  - z. “Góp vốn, mua cổ phần” là việc DongA Bank góp vốn cấu thành vốn điều lệ, mua cổ phần của các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác, bao gồm cả việc cấp vốn, góp vốn vào công ty con, công ty liên kết của tổ chức tín dụng; góp vốn vào quỹ đầu tư và ủy thác vốn cho các tổ chức khác góp vốn, mua cổ phần theo các hình thức nêu trên.
  - aa. “Sở hữu gián tiếp” là việc tổ chức, cá nhân sở hữu vốn điều lệ, vốn cổ phần của DongA Bank thông qua người có liên quan hoặc thông qua ủy thác đầu tư.
2. Trong điều lệ này, bất kỳ dẫn chiếu nào tới bất cứ quy định hoặc văn bản pháp luật nào sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản pháp luật thay thế của chúng.
  3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

## **II. TÊN, ĐỊA CHỈ, THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG VÀ VỐN ĐIỀU LỆ CỦA NGÂN HÀNG**

### **ĐIỀU 2: Tên, địa chỉ, thời gian hoạt động, con dấu và vốn điều lệ của DongA Bank**

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Á, dưới đây được gọi là DongA Bank, được phép hoạt động theo Giấy phép thành lập số 135/GP-UB ngày 06/4/1992, Giấy phép hoạt động số 0009/NH-GP ngày 27/03/1992 và Quyết định số 192/QĐ-NH5 ngày 26/06/1997 cho phép Ngân hàng TMCP Đông Á thay đổi thời gian hoạt động từ 30 năm thành 99 năm do Thống đốc NHNN cấp và có:

1. Tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam.
2. Tên của DongA Bank:  
Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG Á**  
Tên viết tắt bằng tiếng Việt: **NGÂN HÀNG ĐÔNG Á**

Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: **DONGA COMMERCIAL JOINT STOCK BANK**

Tên viết tắt bằng tiếng Anh: **DONGA BANK**

3. Trụ sở chính đặt tại: 130 PHAN ĐĂNG LỮU – QUẬN PHÚ NHUẬN – TP. HỒ CHÍ MINH  
Điện thoại: 84.8.39951483 – 84.8.39951484 – 84.8.39951448  
Fax: 84.8.39951603 – 84.8.39951614  
Email: [donga@dongabank.com.vn](mailto:donga@dongabank.com.vn).  
Website: [www.dongabank.com.vn](http://www.dongabank.com.vn)
4. Tùy theo loại hình hoạt động, sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản, DongA Bank được thành lập mới:
  - a) Chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp ở trong nước, kể cả tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở chính;
  - b) Chi nhánh, văn phòng đại diện và các hình thức hiện diện thương mại khác ở nước ngoài.
5. Vốn điều lệ: 5.000.000.000.000 VNĐ (Năm ngàn tỷ đồng Việt Nam) được chia thành 500.000.000 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 VNĐ (Mười ngàn đồng). Vốn điều lệ có thể được thay đổi khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép.
6. Con dấu của DongA Bank được khắc theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.
7. Thời hạn hoạt động là 99 năm.

### **III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DONGA BANK**

#### **ĐIỀU 3: Mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của DongA Bank**

1. Mục tiêu của DongA Bank là:
  - i. Cung cấp cho khách hàng các dịch vụ về tài chính - ngân hàng và các dịch vụ khác khi được các cơ quan có thẩm quyền cho phép;
  - ii. Trở thành một trong những Ngân hàng thương mại hàng đầu tại Việt Nam;
  - iii. Đóng góp cho sự phát triển của ngành tài chính - ngân hàng và sự tăng trưởng kinh tế của đất nước.
2. Phạm vi kinh doanh và hoạt động:

DongA Bank được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy phép do NHNN cấp.

#### **ĐIỀU 4: Huy động vốn**

DongA Bank huy động vốn dưới các hình thức sau:

1. Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của mọi tổ chức và dân cư thuộc thành phần kinh tế với các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn và chứng chỉ tiền gửi bằng đồng Việt Nam.
2. Huy động các loại vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép.
3. Huy động vốn bằng ngoại tệ dưới các hình thức theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.



**ĐIỀU 5: Hoạt động cho vay**

DongA Bank cho vay cho tổ chức, cá nhân dưới các hình thức sau đây:

1. Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân tùy theo tính chất và khả năng nguồn vốn.
2. Cho vay bằng ngoại tệ dưới các hình thức theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

**ĐIỀU 6: Hoạt động bảo lãnh, bao thanh toán**

DongA Bank thực hiện bảo lãnh, bao thanh toán cho các tổ chức, cá nhân như sau:

1. Bảo lãnh Ngân hàng.
2. Bao thanh toán (bao gồm bao thanh toán trong nước và bao thanh toán quốc tế).

**ĐIỀU 7: Tiếp nhận vốn đầu tư và vay vốn**

1. DongA Bank được tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển các tổ chức trong nước.
2. DongA Bank được cho vay và vay vốn các tổ chức tín dụng, các tổ chức tài chính khác trong và ngoài nước .

**ĐIỀU 8: Hoạt động kinh doanh trái phiếu**

DongA Bank thực hiện hoạt động kinh doanh trái phiếu theo các hình thức như sau:

1. Kinh doanh trái phiếu (bao gồm: mua, bán trái phiếu, tham gia đấu thầu trái phiếu Chính phủ; bảo lãnh, đại lý phát hành trái phiếu Chính phủ) theo quy định của pháp luật.
2. Thực hiện làm đại lý và bảo lãnh phát hành trái phiếu doanh nghiệp; đại lý thanh toán trái phiếu doanh nghiệp và đấu thầu phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

**ĐIỀU 9: Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và các giấy tờ có giá khác**

DongA Bank được chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và các giấy tờ có giá khác cho khách hàng theo quy định pháp luật.

**ĐIỀU 10: Hoạt động kinh doanh ngoại tệ, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh**

DongA Bank được kinh doanh ngoại tệ và cung ứng dịch vụ ngoại hối theo Giấy phép do NHNN cấp dưới các hình thức như sau:

1. Kinh doanh ngoại tệ.
2. Cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước cho khách hàng trong phạm vi: Cung cấp các giao dịch hối đoái dưới hình thức giao dịch giao ngay, kỳ hạn, hoán đổi quyền lựa chọn, hợp đồng tương lai và các giao dịch hối đoái khác theo thông lệ quốc tế.
3. Cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường quốc tế cho khách hàng trong phạm vi:
  - a. Cung cấp dịch vụ thanh toán quốc tế.
  - b. Thực hiện các giao dịch mua, bán ngoại hối trên thị trường nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
4. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ sản phẩm phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ và tài sản tài chính khác.

**ĐIỀU 11: Hoạt động kinh doanh vàng**

DongA Bank được thực hiện các hoạt động kinh doanh vàng theo các hình thức sau: Hoạt động mua, bán giao ngay các loại vàng miếng theo quy định pháp luật và theo Giấy phép do NHNN cấp.

## **ĐIỀU 12: Dịch vụ thanh toán**

1. DongA Bank thực hiện các dịch vụ thanh toán theo quy định của NHNN bằng các hình thức sau:
  - a. Mở tài khoản và thực hiện các dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng.
  - b. Cung cấp các dịch vụ chuyển tiền và thanh toán (trong nước và quốc tế); nhận và chi, trả ngoại tệ.
  - c. Phát hành, đại lý phát hành thẻ quốc tế.
  - d. Cung ứng các phương tiện thanh toán.
2. DongA Bank tổ chức hệ thống thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng trong nước; tham gia các hệ thống thanh toán quốc tế khi được NHNN cho phép.

## **ĐIỀU 13: Các hoạt động khác**

DongA Bank thực hiện các hoạt động khác theo Giấy phép do NHNN cấp, sau đây:

1. Hùn vốn và liên doanh theo quy định pháp luật hiện hành.
2. Thực hiện nghiệp vụ thị trường mở theo quy định pháp luật.
3. Thực hiện các giao dịch hợp đồng tương lai hàng hóa với khách hàng và thực hiện nghiệp vụ đối ứng với đối tác nước ngoài.
4. Kinh doanh đại lý bảo hiểm.
5. Nghiệp vụ ủy thác và đại lý
6. Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng và tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
7. Dịch vụ môi giới tiền tệ.

## **ĐIỀU 14: Hoạt động liên quan đến bất động sản:**

DongA Bank không được kinh doanh bất động sản, trừ các trường hợp sau đây:

1. Mua, đầu tư, sở hữu bất động sản để sử dụng làm trụ sở kinh doanh, địa điểm làm việc hoặc cơ sở kho tàng phục vụ trực tiếp cho các hoạt động nghiệp vụ của DongA Bank;
2. Cho thuê một phần trụ sở kinh doanh chưa sử dụng hết, thuộc sở hữu của DongA Bank;
3. Nắm giữ bất động sản do việc xử lý nợ vay. Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày quyết định xử lý tài sản bảo đảm là bất động sản, DongA Bank phải bán, chuyển nhượng hoặc mua lại bất động sản này để bảo đảm tỷ lệ đầu tư vào tài sản cố định và mục đích sử dụng tài sản cố định theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng về mua, đầu tư vào tài sản cố định.

## **ĐIỀU 15: Tỷ lệ an toàn**

Trong quá trình hoạt động, DongA Bank phải tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn theo quy định tại Chương VI của Luật Các tổ chức tín dụng và theo quy định của NHNN, thực hiện phân loại tài sản “có” và trích lập dự phòng rủi ro để xử lý các rủi ro trong hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **IV. VỐN ĐIỀU LỆ VÀ VỐN HOẠT ĐỘNG**

### **ĐIỀU 16: Vốn điều lệ**

1. Vốn điều lệ được hạch toán bằng đồng Việt Nam (VNĐ).
2. DongA Bank phải đảm bảo mức vốn điều lệ thực có không thấp hơn mức vốn pháp định theo quy định của pháp luật.
3. DongA Bank không được sử dụng vốn điều lệ và các quỹ để mua cổ phần, góp vốn với các cổ đông của chính DongA Bank. DongA Bank không được mua cổ phần, góp vốn

với các doanh nghiệp khác mà người quản lý, người điều hành hoặc người sở hữu chính của doanh nghiệp này là vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và kế toán trưởng của DongA Bank.

4. Vốn điều lệ được sử dụng vào các mục đích:
  - a. Mua, đầu tư vào tài sản cố định của DongA Bank không quá tỷ lệ quy định của NHNN;
  - b. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của NHNN;
  - c. Thành lập công ty con theo quy định của pháp luật;
  - d. Cho vay;
  - đ. Kinh doanh các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 17: Thay đổi vốn điều lệ**

1. Việc thay đổi vốn điều lệ của DongA Bank (tăng hoặc giảm) phải được thực hiện trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được NHNN chấp thuận bằng văn bản trước khi thay đổi vốn điều lệ theo đúng quy định pháp luật hiện hành.
2. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận thay đổi vốn điều lệ thực hiện theo quy định của NHNN.
3. Sau khi đã thay đổi mức vốn điều lệ theo văn bản chấp thuận của NHNN, DongA Bank phải sửa đổi, bổ sung Điều lệ của DongA Bank phù hợp với thay đổi đã được chấp thuận và đăng ký điều lệ đã sửa đổi, bổ sung tại Ngân hàng Nhà nước; đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về vốn điều lệ mới đồng thời công bố nội dung thay đổi mức vốn điều lệ trên các phương tiện thông tin của Ngân hàng Nhà nước và một tờ báo viết hằng ngày trong 03 số liên tiếp hoặc báo điện tử của Việt Nam trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận. Chậm nhất sau năm (05) ngày kể từ ngày đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về mức vốn điều lệ mới, DongA Bank phải gửi bản sao y chứng thực văn bản này kèm danh sách cổ đông góp vốn mới (trường hợp tăng vốn điều lệ) và toàn bộ danh sách cổ đông sau khi thực hiện thay đổi vốn điều lệ cho NHNN và NHNN chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Hội đồng quản trị DongA Bank phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thẩm định hồ sơ, thủ tục, điều kiện để chấp thuận cho cổ đông góp vốn theo các yêu cầu quy định của NHNN, quy định pháp luật và Điều lệ của DongA Bank.

**ĐIỀU 18: Vốn hoạt động của DongA Bank gồm các nguồn sau:**

1. Vốn chủ sở hữu:
  - a. Vốn điều lệ;
  - b. Các khoản chênh lệch do đánh giá lại tài sản, chênh lệch tỷ giá theo quy định của pháp luật;
  - c. Thặng dư vốn cổ phần;
  - d. Các quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ đầu tư phát triển nghiệp vụ, quỹ dự phòng tài chính;
  - e. Lợi nhuận được chưa phân phối
2. Vốn huy động:
  - a. Vốn huy động tiền gửi của các tổ chức và cá nhân;
  - b. Vay các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước;
  - c. Vay Ngân hàng Nhà nước;

- d. Phát hành các giấy tờ có giá.
  - e. Vốn nhận ủy thác đầu tư
3. Vốn khác theo quy định của pháp luật.

## **V. CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, CỔ ĐÔNG, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP**

### **ĐIỀU 19: Cổ phần, Cổ đông**

1. DongA Bank phải có ít nhất 100 cổ đông. Tổ chức, cá nhân nước ngoài chỉ được mua cổ phần của DongA Bank và trở thành cổ đông của DongA Bank khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật, các điều kiện do DongA Bank quy định, đồng ý tuân thủ Điều lệ này và sau khi được NHNN cho phép. Khi DongA Bank tiến hành niêm yết trên thị trường chứng khoán, tổ chức, cá nhân nước ngoài được mua cổ phần của DongA Bank theo quy định của pháp luật về chứng khoán và quy định của NHNN.
2. Các cổ phần của DongA Bank vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Người sở hữu cổ phần phổ thông là cổ đông phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo cổ phần phổ thông được quy định tại Điều 26 và Điều 27 Điều lệ này.
3. DongA Bank có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.
4. Cổ phần của DongA Bank được mua bằng tiền Việt Nam và phải thanh toán đủ một lần.
5. Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá chào bán cổ phần trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán theo quy định của pháp luật. Giá chào bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:
  - a. Cổ phần chào bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập;
  - b. Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở DongA Bank;
  - c. Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trong trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.
6. Cổ phần phổ thông mới được dự kiến phát hành sẽ được chào bán trước tiên cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với số cổ phần mà họ hiện đang nắm giữ, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quy định khác. Việc chào bán sẽ được thực hiện bằng thông báo nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua phù hợp (tối thiểu hai mươi (20) ngày làm việc) để cổ đông đăng ký mua. Thủ tục chào bán cổ phần phổ thông cho cổ đông hiện hữu thực hiện theo quy định pháp luật. Số cổ phần không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, với điều kiện là các cổ phần đó không được chào bán theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.
7. DongA Bank có thể mua cổ phần do chính DongA Bank đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần phổ thông do DongA Bank mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật chứng khoán và những quy định pháp luật khác có liên quan.

8. DongA Bank có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí và phù hợp với quy định của NHNN, quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

**ĐIỀU 20: Giới hạn sở hữu cổ phần**

1. Một cổ đông cá nhân được sở hữu tối đa 5% vốn điều lệ của DongA Bank.
2. Một cổ đông là tổ chức được sở hữu tối đa 15% vốn điều lệ của DongA Bank, trừ sở hữu cổ phần theo quy định tại khoản 3 Điều 149 Luật các TCTD; Sở hữu cổ phần nhà nước tại tổ chức tín dụng cổ phần hóa; và Sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật các TCTD.
3. Cổ đông và những người có liên quan của cổ đông đó được sở hữu tối đa 20% vốn điều lệ của DongA Bank.
4. Tỷ lệ sở hữu quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này bao gồm cả phần vốn ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác mua cổ phần.
5. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài bao gồm cả phần vốn nhà đầu tư nước ngoài ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác mua cổ phần:
  - a. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một cá nhân nước ngoài không được vượt quá 5% vốn điều lệ DongA Bank.
  - b. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức nước ngoài không được vượt quá 15% vốn điều lệ của DongA Bank trừ trường hợp quy định tại điểm c, Khoản 5, Điều này.
  - c. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài không được vượt quá 20% vốn điều lệ của DongA Bank.
  - d. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan của nhà đầu tư nước ngoài đó không được vượt quá 20% vốn điều lệ của DongA Bank.
  - e. Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 30% vốn điều lệ của DongA Bank.
6. Trường hợp các tổ chức, cá nhân nắm giữ trái phiếu chuyển đổi, sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu phải tuân thủ giới hạn sở hữu cổ phần tại Điều này .

**ĐIỀU 21: Chứng nhận cổ phiếu**

1. Cổ đông của DongA Bank được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu, trừ trường hợp cổ phiếu đã được lưu ký tại các tổ chức lưu ký chứng khoán.
2. Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của DongA Bank và chữ ký của đại diện theo pháp luật của DongA Bank theo các quy định tại Điều 120 Luật Doanh nghiệp. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
3. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của DongA Bank hoặc kể từ ngày cổ đông thanh toán đủ cổ phần cam kết mua đối với DongA Bank tăng vốn điều lệ, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho DongA Bank chi phí in chứng nhận cổ phiếu hoặc bất kỳ một khoản phí gì.
4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp

chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho DongA Bank.

**ĐIỀU 22: Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của DongA Bank (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự), sẽ được phát hành theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 23: Chuyển nhượng cổ phần**

1. Cổ phần của cổ đông được coi là đã chuyển nhượng khi các thông tin quy định trong Điều 25 của Điều lệ này được ghi đầy đủ trong Sổ đăng ký cổ đông.
2. Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Việc chuyển nhượng cổ phiếu được thực hiện căn cứ theo các quy định của Luật các tổ chức tín dụng và các quy định hướng dẫn thi hành. Hình thức chuyển nhượng được xác lập bằng văn bản do Hội đồng quản trị quy định cụ thể. Văn bản chuyển nhượng được người chuyển nhượng, người nhận chuyển nhượng hay đại diện được ủy quyền hợp pháp của những người này ký. Cổ phiếu đã được chuyển nhượng khi ghi đúng và đủ những thông tin tại điểm d khoản 1 Điều 25 của Điều lệ này vào Sổ đăng ký cổ đông, kể từ thời điểm đó, người nhận chuyển nhượng cổ phần được công nhận là cổ đông của DongA Bank.
3. Các trường hợp chuyển nhượng cổ phần sau đây phải được thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định pháp luật trước khi chuyển nhượng:
  - a. Các giao dịch mua bán mức cổ phần trọng yếu;
  - b. Các giao dịch mua bán cổ phần dẫn đến cổ đông đang sở hữu mức cổ phần trọng yếu trở thành không sở hữu cổ phần trọng yếu và ngược lại.
4. Cổ đông cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện vốn góp là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của DongA Bank không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ.
5. Trong thời gian đang xử lý các hậu quả theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước do trách nhiệm cá nhân, các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc không được chuyển nhượng cổ phần, trừ trường hợp các thành viên này:
  - a. Là đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức bị sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, phá sản theo quy định pháp luật;
  - b. Bị bắt buộc chuyển nhượng cổ phần theo quyết định của Tòa án;
  - c. Chuyển nhượng cổ phần cho các nhà đầu tư khác nhằm thực hiện việc sáp nhập, hợp nhất bắt buộc quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật Các tổ chức tín dụng.
6. Sau khi niêm yết, việc quản lý, phát hành và chuyển nhượng cổ phần của DongA Bank được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. DongA Bank phải chấp hành các quy định về niêm yết, phát hành cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo quy định của NHNN, quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Điều lệ này và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.
7. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phần được phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phần mới chào bán.

## **VI. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT**

### **ĐIỀU 24: Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát**

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của DongA Bank bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị.
3. Ban kiểm soát.
4. Tổng Giám đốc.

## **VII. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

### **ĐIỀU 25: Sổ đăng ký cổ đông**

1. DongA Bank phải lập và lưu trữ Sổ đăng ký cổ đông từ khi được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động. Sổ đăng ký cổ đông có thể là văn bản, tập dữ liệu điện tử hoặc cả hai. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau:
  - a. Tên, trụ sở của DongA Bank.
  - b. Tổng số cổ phần được quyền chào bán, loại cổ phần được quyền chào bán và số cổ phần được quyền chào bán của từng loại.
  - c. Diễn biến tổng số cổ phần đã bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp.
  - d. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức, số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, tổng số cổ phần của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần.
2. Sổ đăng ký cổ đông phải được lưu giữ tại trụ sở chính của DongA Bank. Định kỳ 06 (sáu) tháng một lần DongA Bank phải có báo cáo bằng văn bản cho Chi nhánh NHNN Thành phố Hồ Chí Minh biết nếu có sự thay đổi một trong những nội dung nêu tại khoản 1 Điều này.
3. Sau khi niêm yết, việc theo dõi và quản lý danh sách cổ đông được thực hiện theo quy định pháp luật về chứng khoán.

### **ĐIỀU 26: Quyền hạn của cổ đông**

1. Cổ đông là những người chủ sở hữu của DongA Bank và có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu.
2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:
  - a. Tham dự, phát biểu và biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết. Được ứng cử, đề cử người vào thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát (nếu đủ số cổ phần tối thiểu phải có theo quy định tại Điều lệ DongA Bank). Danh sách ứng cử viên phải được gửi tới Hội đồng quản trị theo thời hạn do Hội đồng quản trị quy định.
  - b. Được nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
  - c. Được ưu tiên mua cổ phần mới khi DongA Bank tăng vốn điều lệ tương ứng với tỷ lệ cổ phần mà họ sở hữu.
  - d. Được tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định trong Điều lệ này và phù hợp với các quy định của NHNN.

- d. Được nhận thông tin về tình hình hoạt động của DongA Bank theo quy định tại Điều lệ này; được xem xét, tra cứu, trích lục các thông tin trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác; được xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ DongA Bank, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
  - e. Được ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình; người được ủy quyền được ủy quyền lại bằng văn bản cho người thứ ba nếu được người ủy quyền đồng ý, người được ủy quyền không được ứng cử với tư cách của chính mình.
  - f. Khi DongA Bank giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần các tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vào DongA Bank sau khi DongA Bank đã thực hiện thứ tự phân chia tài sản theo quy định của pháp luật về phá sản, giải thể;
  - g. Yêu cầu DongA Bank mua lại cổ phần của họ theo quy định tại khoản 1 Điều 90 Luật Doanh nghiệp, quy định của NHNN và các quy định pháp luật khác có liên quan;
  - h. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau:
- a. Đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại khoản 13 Điều 47 và khoản 6 Điều 58 Điều lệ này.
  - b. Xem và nhận bản sao hoặc trích lục danh sách cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông.
  - c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của DongA Bank khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần trong tổng số cổ phần của DongA Bank; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra.
  - d. Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát;
  - e. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này;
4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau:
- a. Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;
  - b. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá sáu (06) tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế;
- Yêu cầu triệu tập họp Hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân



hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của DongA Bank, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.

#### **ĐIỀU 27: Nghĩa vụ của cổ đông**

Cổ đông có các nghĩa vụ sau:

1. Mua đủ cổ phần đã cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn mua cổ phần; thanh toán đủ số tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định.
2. Chấp hành Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của DongA Bank.
3. Chấp hành các quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
4. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông.
5. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của DongA Bank trong phạm vi số vốn đã góp.
6. Cổ đông không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi DongA Bank dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được DongA Bank hoặc tổ chức, cá nhân khác mua lại cổ phần theo quy định của pháp luật. Trường hợp cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và những người có lợi ích liên quan trong DongA Bank phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Ngân hàng trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.
7. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.
8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
9. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh DongA Bank dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
  - a. Vi phạm pháp luật;
  - b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

#### **ĐIỀU 28: Đại hội đồng cổ đông thường niên**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của DongA Bank. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần; trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Đại hội đồng cổ đông thường niên được Hội đồng quản trị triệu tập và tổ chức tại Việt Nam, địa điểm cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định căn cứ vào tình hình thực tế. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ này quy định, đặc biệt là thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo

cáo của Hội đồng quản trị, Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của DongA Bank. Các kiểm toán viên độc lập sẽ tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên để tư vấn việc thông qua các báo cáo tài chính hàng năm.

**ĐIỀU 29: Đại hội đồng cổ đông bất thường**

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:
  - a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của DongA Bank. Đại hội đồng cổ đông sẽ được coi là cần thiết phải triệu tập nếu Kiểm toán viên độc lập thấy rằng cuộc họp là cần thiết để thảo luận báo cáo kiểm toán hoặc tình trạng tài chính của DongA Bank và thông báo cho Hội đồng quản trị như vậy.
  - b. Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa so với số đầu kỳ.
  - c. Tình hình tài chính của DongA Bank cho thấy DongA Bank bị lâm vào tình trạng kiểm soát đặc biệt theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và quy định của NHNN.
  - d. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị hoặc số thành viên của Ban kiểm soát ít hơn số thành viên mà luật pháp và Điều lệ quy định hoặc giảm quá một phần ba so với số thành viên quy định tại nhiệm kỳ đó.
  - e. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng yêu cầu triệu tập đại hội bằng văn bản. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có chữ ký của các cổ đông có liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan.
  - f. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của người quản lý theo quy định tại Điều 160 của Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình.
  - g. Khi có yêu cầu của NHNN.
  - h. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Hội đồng quản trị phải triệu tập một cuộc họp các cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày nhận được một trong các yêu cầu hoặc từ ngày xảy ra các một trong các sự kiện nêu tại khoản 1 Điều này. Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số quy định tại Điều 47 Điều lệ DongA Bank thì Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba (1/3) để tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị. Đại hội đồng cổ đông bất thường được Hội đồng quản trị triệu tập và tổ chức tại Việt Nam. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với DongA Bank.
3. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát

thay thế Hội đồng quản trị sẽ triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại phát sinh cho DongA Bank.

4. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại điểm e khoản 1 của Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.

### **ĐIỀU 30: Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ và quyền hạn:
  - a. Thông qua định hướng phát triển của DongA Bank.
  - b. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ DongA Bank;
  - c. Phê chuẩn Quy định nội bộ về tổ chức hoạt động, chức năng, trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
  - d. Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từng nhiệm kỳ;
  - e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phù hợp với các điều kiện và tiêu chuẩn quy định tại khoản 6 Điều 47 và khoản 4 Điều 58 Điều lệ này; phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc;
  - f. Quyết định tổng mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác hàng năm đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
  - g. Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho DongA Bank và cổ đông của DongA Bank;
  - h. Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
  - i. Quyết định việc mua lại cổ phần đã bán theo quy định của pháp luật có liên quan;
  - j. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi;
  - k. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; phương án phân phối lợi nhuận; Mức cổ tức không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
  - l. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được giao;
  - m. Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của DongA Bank có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của DongA Bank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
  - n. Quyết định các hợp đồng giao dịch của DongA Bank không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh cấm hoặc hạn chế theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng và văn bản hướng dẫn các Luật này với công ty con, công ty liên kết, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn và người có liên quan của họ có giá trị lớn hơn 20% vốn điều lệ của DongA Bank. Trong

- trường hợp này, các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết. Hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp còn lại đồng ý;
- o. Quyết định thành lập công ty con;
  - p. Quyết định tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản DongA Bank;
  - q. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật có liên quan.
2. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau:
- a. Các hợp đồng quy định tại khoản 1 Điều này mà cổ đông đó hoặc một người có liên quan của cổ đông đó là một bên của hợp đồng; hoặc
  - b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó, trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.
3. Đại hội đồng cổ đông phải thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết định về các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp.

**ĐIỀU 31: Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của DongA Bank. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn ba mươi (30) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ tên, quốc tịch, chứng minh nhân dân (hộ chiếu), địa chỉ thường trú đối với cá nhân, tên trụ sở đối với tổ chức, số lượng cổ phần mỗi loại của từng cổ đông.
3. Mỗi cổ đông đều có quyền được cung cấp các thông tin liên quan đến mình được ghi trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.
4. Cổ đông có quyền yêu cầu Người quản lý sửa đổi những thông tin sai lệch hoặc bổ sung những thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.

Người quản lý phải cung cấp kịp thời thông tin sổ đăng ký cổ đông, sửa đổi, bổ sung thông tin sai lệch theo yêu cầu của cổ đông; đồng thời chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh do không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời, không chính xác thông tin sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu. Trình tự, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin trong sổ đăng ký cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều lệ.

**ĐIỀU 32: Ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cổ đông có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền dự họp được ủy quyền lại bằng văn bản cho người thứ ba nếu được người ủy quyền đồng ý; văn bản ủy quyền lại phải có nội dung như văn bản ủy quyền lần đầu. Người được ủy quyền hoặc người được ủy quyền lại không được ứng cử với tư cách của chính mình. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện, trường hợp không xác định rõ số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền, số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện theo ủy quyền.

2. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp. Hội đồng quản trị có trách nhiệm quy định cụ thể nội dung cần thiết trong văn bản ủy quyền, nhưng phải có các yếu tố sau:
  - a. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là cá nhân, tổ chức phải là cá nhân được ủy quyền bằng văn bản nhân danh chủ sở hữu, thành viên, cổ đông đó thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật này
  - b. Văn bản ủy quyền phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
    - i. Tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, Giấy chứng minh thư nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức;
    - ii. Số cổ phần và loại cổ phần đang sở hữu;
    - iii. Số lượng người đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ cổ phần tương ứng mỗi người đại diện theo ủy quyền;
    - iv. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của từng người đại diện theo ủy quyền;
    - v. Nội dung và mục đích ủy quyền; Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng người đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được ủy quyền;
    - vi. Họ, tên, chữ ký của cổ đông là cá nhân; người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức và của người đại diện theo ủy quyền.
  - c. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức thì việc cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện theo quy định sau đây:
    - i. Tổ chức là thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có sở hữu ít nhất 35% vốn điều lệ có thể ủy quyền tối đa 03 người đại diện;
    - ii. Tổ chức là cổ đông công ty cổ phần có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa 03 người đại diện.
  - d. Trong các trường hợp ủy quyền nêu trên thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.
3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy chỉ định đại diện, việc chỉ định đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định đại diện đó được xuất trình cùng với thư ủy quyền cho luật sư hoặc bản sao hợp lệ của thư ủy quyền đó (nếu trước đó chưa đăng ký với DongA Bank).
4. Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực trong các trường hợp sau:
  - a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
  - b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
  - c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này sẽ không áp dụng trong trường hợp DongA Bank nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

### **ĐIỀU 33: Thay đổi các quyền**

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến vốn cổ phần của DongA Bank được chia thành các loại cổ phần khác nhau, việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi được cổ đông nắm giữ

- trên 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua, đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi biểu quyết thông qua.
- Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì sẽ tổ chức họp lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp riêng biệt nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện đều có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.
  - Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 34 Điều lệ này.
  - Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của DongA Bank sẽ không bị thay đổi khi DongA Bank phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

**ĐIỀU 34: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, Chương trình họp và Thông báo**

- Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp được quy định tại Điều 29 Điều lệ này. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:
  - Lập một danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội, chương trình họp, và các tài liệu phù hợp với Luật pháp và các quy chế của DongA Bank;
  - Khẳng định thời gian và địa điểm đại hội;
  - Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông quyền dự họp.
- Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (khi DongA Bank niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của DongA Bank. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của DongA Bank. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 26 Điều lệ này có quyền kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến DongA Bank chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 3 Điều này trong các trường hợp sau đây:
  - a. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;
  - b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng;
  - c. Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - d. Những vấn đề không phù hợp với quy định tại Điều 30 Điều lệ DongA Bank và không phù hợp với các quy định của pháp luật.
5. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông.
6. Hội đồng quản trị chuẩn bị dự thảo nghị quyết cho từng vấn đề trong chương trình họp.
7. Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không theo đúng thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình.

**ĐIỀU 35: Các điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông, thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông và những người được ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp không đủ điều kiện để tiến hành cuộc họp như đã nêu, thì trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm dự định họp, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông và những người được ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần hai không đủ điều kiện về tỷ lệ đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết cần thiết tham dự họp, thì trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm dự định họp, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông có thể được triệu tập lần ba trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông tham dự họp, vào tỷ lệ đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể quyết định một cách hợp lệ.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
3. Trường hợp khác, người triệu tập Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm tổ chức để Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết nhằm bầu một người làm chủ tọa họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

- Chủ tọa được Đại hội đồng cổ đông bầu sẽ đề cử thư ký để lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông .
4. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề quy định tại các điểm a, b, d, e, g, i, k, l, m, o, p khoản 1 Điều 30 phải thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
  5. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi:
    - a. Được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận;
    - b. Đối với quyết định thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ DongA Bank; quyết định việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản DongA Bank; giao dịch đầu tư, mua, bán tài sản của DongA Bank có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của DongA Bank tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu bầu của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận (kể cả họp trực tiếp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản);
    - c. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số cổ phần của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ.
  6. Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của DongA Bank trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký, và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và tại Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của DongA Bank.
  7. Trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày thông qua, tất cả các quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải được gửi cho NHNN chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.
  8. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, thủ tục đăng ký cổ đông phải được tiến hành nhằm bảo đảm các cổ đông có quyền dự họp có mặt được đăng ký hết.



9. Khi tiến hành đăng ký, DongA Bank sẽ cấp cho mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, tên của cổ đông và người đại diện ủy quyền (nếu có) và số phiếu biểu quyết mà cổ đông đó có. Biểu quyết tại Đại hội sẽ được tiến hành bằng cách thu số thẻ tán thành và sau đó thu số thẻ phủ quyết quyết định đó, sau đó đếm tổng số phiếu biểu quyết. Tổng số phiếu ủng hộ một vấn đề, phủ quyết một vấn đề, hoặc không biểu quyết, sẽ được chủ tọa thông báo sau khi biểu quyết. Đại hội bầu Ban kiểm phiếu (những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu và giám sát kiểm phiếu) theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành.
10. Các cổ đông đến Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội đó để cho những cổ đông này đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
11. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông.
12. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.
13. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 12 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những thành viên tham dự để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng.
14. Chủ tọa của đại hội có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.
15. Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nói trên tham gia Đại hội.
16. Hội đồng quản trị, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được Hội đồng quản trị cho là thích hợp để:
  - a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
  - b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại địa điểm đó;
  - c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.Hội đồng quản trị có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu Hội đồng quản trị thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.
17. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nói trên, Hội đồng quản trị khi xác định địa điểm đại hội có thể:
  - a. Thông báo rằng đại hội sẽ được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội sẽ có mặt tại đó (“Địa điểm chính của đại hội”);

- b. Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với Địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội.

Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.

18. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông sẽ được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của Đại hội.

**ĐIỀU 36: Thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản**

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông có thể được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ các vấn đề quy định tại khoản 4 Điều 35 Điều lệ này bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích DongA Bank với điều kiện phải được sự nhất trí bằng văn bản của các cổ đông đại diện trên 51% số cổ phần có quyền biểu quyết của DongA Bank.
2. Để các quyết định được các cổ đông nhất trí thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, Hội đồng quản trị có trách nhiệm:
  - a. Quyết định các vấn đề cần đưa ra xem xét lấy ý kiến của các cổ đông, cách thức và nội dung biểu quyết theo điều lệ này và pháp luật;
  - b. Chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Gửi phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và các tài liệu liên quan đến vấn đề cần xin ý kiến biểu quyết, trong đó quy định ngày phải gửi trả lại (“Ngày hoàn trả”) các tài liệu đó (nếu cần) kèm theo Phiếu lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông cho DongA Bank theo phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông; Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Phiếu lấy ý kiến biểu quyết phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
    - i. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của DongA Bank;
    - ii. Mục đích lấy ý kiến; Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức;
    - iii. Số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông; Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
    - iv. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến; Thời hạn phải gửi về DongA Bank phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
    - v. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của DongA Bank;
  - c. Tổng hợp ý kiến biểu quyết để xác định quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến DongA Bank theo một trong các hình thức sau đây:

- i. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về DongA Bank phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
- ii. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về DongA Bank qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các Phiếu lấy ý kiến gửi về DongA Bank sau thời hạn đã xác định tại nội dung Phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Trường hợp cổ đông không gửi phiếu phản hồi thì được tính là phiếu tán thành.

- d. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý trong DongA Bank. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- i. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- ii. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định; Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- iii. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề; Các quyết định đã được thông qua;
- iv. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của DongA Bank và của người kiểm phiếu, người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

3. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có giá trị như quyết định được Đại hội đồng cổ đông trực tiếp biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội cổ đông.
4. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được công bố trên website của DongA Bank trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và phải gửi đến các cổ đông và NHNN chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.
5. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của DongA Bank.

### **ĐIỀU 37: Hủy bỏ các quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Trong thời gian chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 4, Điều 26 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét và hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ, trừ trường hợp được quy định tại Khoản 7, Điều 34, Điều lệ của DongA Bank.

2. Trình tự và thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm quy định của Pháp luật hoặc Điều lệ của DongA Bank.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người đã triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày có quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 137, Điều 138, Điều 139 Luật Doanh nghiệp và Điều 34 Điều lệ này.

### **VIII. ĐIỀU KHOẢN CHUNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC**

#### **ĐIỀU 38: Nhiệm vụ chung**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị DongA Bank, có toàn quyền nhân danh DongA Bank để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của DongA Bank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Ban kiểm soát là cơ quan giám sát hoạt động DongA Bank; nhằm đánh giá chính xác hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của DongA Bank.
3. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của DongA Bank, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ phù hợp với Điều lệ này và các quy định của pháp luật.
4. Danh sách Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc của DongA Bank được bầu, bổ nhiệm phải được thông báo cho NHNN trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày bầu, bổ nhiệm.

#### **ĐIỀU 39: Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ**

1. Những người sau đây không được là Kế toán trưởng, Giám đốc Sở Giao dịch, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc công ty con của DongA Bank:
  - a. Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
  - b. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, đang chấp hành hình phạt tù, quyết định xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị cấm hành nghề kinh doanh, đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định, liên quan đến kinh doanh theo quyết định của Tòa án; các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về phá sản, phòng, chống tham nhũng;
  - c. Người đã từng bị kết án về các tội xâm phạm an ninh quốc gia, các tội phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích; người đã từng bị kết án về các tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
  - d. Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ những người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp nhà nước tại DongA Bank;
  - e. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng, viên chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam;
  - f. Bố mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc không được là Kế toán trưởng của DongA Bank.

- g. Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này.
2. Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc của DongA Bank:
- a. Thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này;
  - b. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
  - c. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Giám đốc (Tổng giám đốc), Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;
  - d. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
  - e. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của DongA Bank theo quy định tại Điều 37 Luật các TCTD hoặc bị cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan pháp luật xác định người đó có sai phạm dẫn đến việc DongA Bank bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động;
  - f. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của DongA Bank.
  - g. Người có liên quan của Chủ tịch Hội đồng quản trị DongA Bank không được là Tổng Giám đốc của DongA Bank.

**ĐIỀU 40: Đương nhiên mất tư cách**

1. Các trường hợp đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc:
  - a. Mất năng lực hành vi dân sự, chết;
  - b. Tư cách pháp nhân của cổ đông là tổ chức (mà người đó là đại diện vốn góp) chấm dứt;
  - c. Vi phạm một trong các đối tượng quy định tại khoản 2 của Điều 39 Điều lệ này;
  - d. Tư cách làm người đại diện phân vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức chấm dứt;
  - e. Bị tòa án trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
  - f. DongA Bank bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động;
  - g. Hợp đồng thuê Tổng giám đốc hết hiệu lực.
2. Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày xác định được các đối tượng bị đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, h của khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị DongA Bank phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh cụ thể gửi NHNN và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này trước

pháp luật, đồng thời thực hiện thủ tục đề bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo các quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc DongA Bank sau khi bị xác định mất tư cách đương nhiên vẫn phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định trái với các quy định của pháp luật và Điều lệ này hoặc các quyết định cố ý làm sai của mình trong thời gian đảm nhiệm chức danh đó.

**ĐIỀU 41: Miễn nhiệm, bãi nhiệm**

1. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc DongA Bank bị xem xét miễn nhiệm, bãi nhiệm trong những trường hợp sau:
  - a. Năng lực hành vi dân sự bị hạn chế;
  - b. Có đơn xin từ chức với lý do hợp lý;
  - c. Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện đối với người quản lý, người điều hành DongA Bank theo quy định tại Điều 50 Luật các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thi hành.
  - d. Không đảm bảo yêu cầu về tính độc lập đối với thành viên Hội đồng quản trị độc lập;
  - e. Không còn là cổ đông do Điều lệ DongA Bank quy định (áp dụng đối với Trưởng Ban kiểm soát);
  - f. Vi phạm quy định của pháp luật, quy định của NHNN và Điều lệ DongA Bank về mua, bán và chuyển nhượng cổ phần;
  - g. Vi phạm quy định của pháp luật, quy định của NHNN và Điều lệ DongA Bank trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
  - h. Bị cơ quan quản lý nhà nước xác định là vi phạm nghiêm trọng các quy định tại Điều 27, Điều 28 của Nghị định 59/2009/NĐ-CP;
  - i. Thành viên đó không tham gia vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị (đối với thành viên Hội đồng quản trị), cuộc họp Ban kiểm soát (đối với thành viên Ban kiểm soát) liên tục trong vòng sáu (06) tháng và trong thời gian này Hội đồng quản trị (đối với thành viên Hội đồng quản trị), Ban kiểm soát (đối với thành viên Ban kiểm soát) không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - j. Khi cơ quan có thẩm quyền bầu, bổ nhiệm xét thấy cần thiết.
2. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc DongA Bank sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm vẫn phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định trái với các quy định của pháp luật và Điều lệ này hoặc các quyết định cố ý làm sai của mình trong thời gian đảm nhiệm chức danh đó.
3. Trong thời hạn mười ngày (10) ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị DongA Bank phải có văn bản thông báo kèm tài liệu chứng minh cụ thể gửi NHNN và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này trước pháp luật; đồng thời thực hiện thủ tục đề bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo các quy định của pháp luật và Điều lệ này.

**ĐIỀU 42: Đình chỉ, tạm đình chỉ**

1. Trường hợp DongA Bank bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt, Ban kiểm soát đặc biệt do NHNN thành lập có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và những người điều hành của DongA Bank nếu xét thấy cần thiết.
2. Trường hợp Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc DongA Bank vi phạm quy định tại 34 Luật các TCTD, vi phạm quy định của pháp luật và Điều lệ DongA Bank trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, NHNN có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi nhiệm vụ, quyền hạn của những đối tượng vi phạm này, yêu cầu cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, bầu, bổ nhiệm người thay thế hoặc chỉ định người thay thế nếu xét thấy cần thiết.
3. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của DongA Bank có thể bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi nhiệm vụ, quyền hạn theo quyết định của cơ quan bảo vệ pháp luật.
4. Người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều này phải có trách nhiệm tham gia xử lý các tồn tại và sai phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của DongA Bank hoặc Ban kiểm soát đặc biệt hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**IX. CÁC NGHĨA VỤ ĐƯỢC ỦY THÁC CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH**

**ĐIỀU 43: Nghĩa vụ thận trọng của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và thành viên Ban điều hành**

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các thành viên của Ban điều hành có nghĩa vụ phải thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực và theo cách thức mà những người này xét là có lợi cho DongA Bank phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng với mức độ thận trọng mà một người cẩn thận thông thường cũng sẽ thực hiện tương tự khi ở vào điều kiện và hoàn cảnh tương tự.

**ĐIỀU 44: Nghĩa vụ trung thành và tránh xung đột quyền lợi**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các thành viên khác của Ban điều hành được ủy thác trách nhiệm không được sử dụng cho bản thân những cơ hội kinh doanh mà DongA Bank có thể sử dụng để tạo lợi thế riêng cho DongA Bank và không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ đang nắm giữ để thu lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của bất kỳ tổ chức kinh tế hoặc cá nhân nào khác.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các thành viên khác của Ban điều hành có nghĩa vụ khai báo cho Hội đồng quản trị bất kỳ quyền lợi có thể gây xung đột mà họ có thể có ở các tổ chức kinh tế khác, các giao dịch hoặc cá nhân khác và chỉ có thể sử dụng những cơ hội đó khi Hội đồng quản trị (gồm các thành viên Hội đồng quản trị không có quyền lợi liên quan) đã xem xét và chấp thuận.
3. DongA Bank không được phép cấp tín dụng cho các cá nhân, tổ chức sau đây:

- a. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó tổng giám đốc DongA Bank và các chức danh tương đương khác của DongA Bank, pháp nhân là cổ đông có người đại diện phần vốn góp là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của DongA Bank.
  - b. Cha, mẹ, vợ, chồng, con của Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó tổng giám đốc DongA Bank và các chức danh tương đương.
  - c. Các khách hàng được bảo đảm bởi các đối tượng quy định tại điểm a,b khoản này.
  - d. Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh chứng khoán mà DongA Bank nắm quyền kiểm soát.
  - e. DongA Bank không được cấp tín dụng trên cơ sở nhận bảo đảm bằng cổ phiếu của chính DongA Bank hoặc công ty con của DongA Bank.
  - f. Không được cho vay để góp vốn vào tổ chức tín dụng khác trên cơ sở nhận tài sản bảo đảm bằng cổ phiếu của chính tổ chức tín dụng nhận vốn góp đó.
  - g. Không được bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào để tổ chức tín dụng khác cấp tín dụng cho các đối tượng quy định tại điểm a, b khoản này.
4. Các hợp đồng kinh tế, dân sự (không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh cấm hoặc hạn chế tại các Điều 126, 127, 128, 129 của Luật các tổ chức tín dụng và văn bản hướng dẫn dưới luật) của DongA Bank với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn và với người có liên quan của họ, công ty con, công ty liên kết chỉ được ký kết, nếu đảm bảo thực hiện đúng theo quy định sau đây:
- a. Đối với hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của DongA Bank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất thì phải được Đại hội đồng cổ đông chấp nhận trước khi ký. Cổ đông là bên ký hợp đồng hoặc cổ đông có liên quan với bên ký hợp đồng, không được phép tham gia biểu quyết.  
Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại đồng ý.
  - b. Đối với hợp đồng có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ của DongA Bank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất thì phải được Hội đồng quản trị chấp thuận trước khi ký. Thành viên Hội đồng quản trị là bên ký hợp đồng hoặc thành viên Hội đồng quản trị có liên quan với bên ký hợp đồng không được phép tham gia biểu quyết.  
Người đại diện theo Pháp luật của DongA Bank gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được văn bản.
5. Trường hợp hợp đồng được ký kết mà chưa được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo quy định tại khoản 4 Điều này thì hợp đồng đó vô hiệu và được xử lý theo quy định của pháp luật. Những người gây thiệt hại cho DongA Bank phải có trách nhiệm bồi thường.



6. Thành viên Hội đồng quản trị hay người có liên quan của họ không được mua hoặc bán hoặc giao dịch theo bất kỳ hình thức nào khác các cổ phiếu của DongA Bank hay của các công ty con vào thời điểm họ có quyền chiếm hữu thông tin có thể ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu này mà các cổ đông khác lại không biết đến những thông tin này.

**ĐIỀU 45: Trách nhiệm và Bồi thường**

1. Trách nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các thành viên khác của Ban điều hành phải có nghĩa vụ chấp hành đúng các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ DongA Bank và các Quy chế nội bộ của DongA Bank trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình và phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm nghĩa vụ của mình gây ra.
2. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của DongA Bank, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của DongA Bank được DongA Bank bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do DongA Bank là người khởi kiện) khi đảm bảo đủ các điều kiện sau:
  - a. Người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý, nhân viên; hoặc là đại diện được DongA Bank ủy quyền; hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của DongA Bank với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của DongA Bank.
  - b. Người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cán vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của DongA Bank, và tuân thủ luật pháp, không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.
3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. DongA Bank có thể mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

**ĐIỀU 46: Nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Người điều hành, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc Sở giao dịch, Giám đốc Công ty con, Giám đốc đơn vị sự nghiệp**

1. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ này, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc chủ sở hữu hoặc thành viên góp vốn của DongA Bank.
2. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất vì lợi ích của DongA Bank.
3. Trung thành với lợi ích của DongA Bank; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của DongA Bank, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của DongA Bank để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác hoặc làm tổn hại tới lợi ích của DongA Bank.
4. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho DongA Bank về quyền lợi có thể gây xung đột mà họ có được ở các tổ chức kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác và chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi Hội đồng quản trị đã xem xét và chấp thuận.

5. Không được cạnh tranh bất hợp pháp với DongA Bank hoặc tạo điều kiện cho bên thứ ba gây tổn hại lợi ích của DongA Bank.
6. Không được tạo điều kiện để cá nhân mình hoặc người có liên quan của mình quy định tại điểm n khoản 1 Điều 1 Điều lệ này vay vốn DongA Bank với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của pháp luật và của DongA Bank.
7. Không được tăng lương, thù lao, trả thưởng khi DongA Bank bị lỗ.
8. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và các chức danh tương đương phải công khai các lợi ích liên quan theo Điều 39 Luật các TCTD. DongA Bank phải công khai các thông tin này định kỳ hàng năm cho Đại hội đồng cổ đông, niêm yết và lưu trữ thông tin theo quy định tại Điều 39 Luật các TCTD.
9. Các nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và do Điều lệ này quy định.

## **X. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **ĐIỀU 47: Thành phần, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn**

1. Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị.
2. Hội đồng quản trị có từ 05 thành viên đến 11 thành viên, số lượng cụ thể từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định, trong đó có ít nhất một thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hội đồng quản trị phải có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành DongA Bank. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể là thành viên độc lập.
3. Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người là người đại diện vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia Hội đồng quản trị nhưng không được chiếm quá một phần ba tổng số thành viên của Hội đồng quản trị.
4. Số thành viên Hội đồng quản trị chưa có bằng Đại học không vượt quá một phần tư tổng số thành viên Hội đồng quản trị.
5. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 5 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho tới khi Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc. Thành viên Hội đồng quản trị có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.
6. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị:
  - a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 39 Điều lệ này;
  - b. Có đạo đức nghề nghiệp;
  - c. Hiểu biết về hoạt động ngân hàng:
    - ii. Có bằng Đại học hoặc trên Đại học về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh hoặc luật; hoặc
    - iii. Có ít nhất 03 năm làm người quản lý của tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, kế toán, kiểm toán; hoặc
    - iv. Là cổ đông cá nhân sở hữu hoặc người được ủy quyền đại diện sở hữu ít nhất 5% vốn điều lệ của DongA Bank, trừ trường hợp là thành viên độc lập của

- DongA Bank hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại các bộ phận nghiệp vụ trong ngành ngân hàng, tài chính, kiểm toán, hoặc kế toán;
- d. Đối với thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và độc lập, ngoài những tiêu chuẩn nêu tại điểm a, b, c nêu trên, phải đảm bảo các yêu cầu sau:
- i. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành: là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.
  - ii. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:
    - + Là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và không phải là người có liên quan với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.
    - + Không phải là người đang làm việc cho DongA Bank hoặc công ty con của DongA Bank hoặc đã làm việc cho DongA Bank hoặc công ty con của DongA Bank bất kỳ thời gian nào trong 03 năm liền kề trước đó.
    - + Không phải là người đang hưởng lương và thù lao, phụ cấp khác thường xuyên của DongA Bank ngoài những khoản phụ cấp được hưởng theo tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị theo quy định.
    - + Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em ruột và vợ chồng của những người này là cổ đông lớn của DongA Bank; là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của DongA Bank hoặc công ty con của DongA Bank.
    - + Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của các công ty con, công ty liên kết, công ty do DongA Bank nắm quyền kiểm soát.
    - + Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của DongA Bank tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó; không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của DongA Bank.
    - + Không phải là người có liên quan đến cổ đông lớn của DongA Bank.
    - + Không cùng người có liên quan theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 1 Điều lệ này sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của DongA Bank.
    - + Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho DongA Bank trong hai năm gần nhất.
    - + Không phải là đối tác hoặc người có liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với DongA Bank chiếm từ 30% tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào của DongA Bank trong hai năm gần nhất.
7. Thành viên Hội đồng quản trị của DongA Bank không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát của DongA Bank; không được đồng thời là người quản lý của tổ chức tín

- dụng khác, trừ trường hợp được sự đồng ý của Hội đồng quản trị mà mình đang là thành viên hoặc tổ chức đó là công ty con của DongA Bank.
8. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được đồng thời là người điều hành của DongA Bank; không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức đó là công ty con của DongA Bank.
  9. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải là người có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.
  10. Trường hợp cổ đông nước ngoài (bao gồm cả người Việt Nam định cư ở nước ngoài) tham gia Hội đồng quản trị phải có thêm các điều kiện sau:
    - a. Tỷ lệ số người tham gia thành viên Hội đồng quản trị chỉ được tương ứng với tỷ lệ vốn góp của tất cả các cổ đông nước ngoài tại DongA Bank;
    - b. Nhà đầu tư nước ngoài chỉ được tham gia, cử người đại diện phần vốn góp tham gia Hội đồng quản trị tại duy nhất DongA Bank, trừ các trường hợp sau:
      - i. Nhà đầu tư nước ngoài tham gia, cử người đại diện phần vốn góp tham gia Hội đồng, quản trị của một Tổ chức tín dụng khác là công ty con của DongA Bank.
      - ii. Nhà đầu tư nước ngoài tham gia, cử người đại diện phần vốn góp tham gia Hội đồng quản trị tại tổ chức tín dụng cổ phần yếu kém để cơ cấu lại theo phương án được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận.
    - c. Không được giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị của DongA Bank.
  11. Việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và từ chức của Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị phải được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ DongA Bank. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của NHNN theo quy định tại Điều 51 Luật các TCTD. Những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị phải thuộc danh sách dự kiến đã được NHNN chấp thuận. DongA Bank phải thông báo cho NHNN danh sách những người được bầu, bổ nhiệm trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày, bổ nhiệm. Kết quả bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị của DongA Bank phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
  12. Chủ tịch và các thành viên khác trong Hội đồng quản trị không được ủy quyền cho những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.
  13. Các cổ đông trong nước nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết của DongA Bank trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử một ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử ba ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử bốn ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử năm ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử sáu ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử bảy ứng viên và nếu từ 80% trở lên được đề cử tám ứng viên (trừ trường hợp cổ đông nước ngoài thì số lượng thành viên tham gia Hội đồng quản trị thực hiện theo điểm a khoản 10 Điều này).

14. Trường hợp số lượng các ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một quy chế do DongA Bank quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.
15. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của DongA Bank.

**ĐIỀU 48: Quyền hạn và Nhiệm vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của DongA Bank phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh DongA Bank trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.
3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của DongA Bank và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:
  - a. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
  - b. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của DongA Bank;
  - c. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
  - d. Quyết định cơ cấu tổ chức của trụ sở chính, bộ phận kiểm toán nội bộ, Sở giao dịch, chi nhánh, công ty con, Văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp. Quyết định thành lập chi nhánh, Văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp;
  - e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Hội đồng quản trị, các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ, Giám đốc Sở Giao dịch, chi nhánh, công ty con, đơn vị sự nghiệp, Trưởng Văn phòng đại diện và các chức danh khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị trên cơ sở quy định nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành;
  - f. Chịu trách nhiệm về các vấn đề có liên quan đến bộ phận kiểm toán nội bộ, hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ theo quy định của NHNN;
  - g. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá hàng năm về hiệu quả làm việc của Tổng giám đốc;
  - h. Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của DongA Bank phù hợp với quy định của Luật các TCTD và các quy định của pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát hoặc của Đại hội đồng cổ đông;
  - i. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của DongA Bank;
  - j. Xem xét, phê duyệt và công bố báo cáo thường niên và báo cáo tài chính của DongA Bank theo quy định của pháp luật;

- k. Trình Thống đốc NHNN chấp thuận các vấn đề theo quy định của pháp luật;
  - l. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản DongA Bank;
  - m. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
  - n. Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
  - o. Quyết định giá chào bán cổ phần, trái phiếu và các chứng khoán chuyển đổi của DongA Bank;
  - p. Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
  - q. Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
  - r. Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ những nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát;
  - s. Duyệt chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định;
  - t. Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc của Hội đồng quản trị;
  - u. Thông báo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc;
  - v. Quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập.
  - w. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:
- a. Quyết định việc mở chi nhánh, Văn phòng đại diện, thành lập đơn vị sự nghiệp;
  - b. Quyết định các hợp đồng giao dịch của DongA Bank không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh cấm hoặc hạn chế theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng và văn bản hướng dẫn dưới các Luật này với công ty con, công ty liên kết, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn và người có liên quan của họ có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của DongA Bank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết;
  - c. Cử người đại diện vốn góp của DongA Bank tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác; Chỉ định và bãi nhiệm Luật sư của DongA Bank;
  - d. Quyết định các khoản cho vay, bảo lãnh có giá trị lớn hơn 10% vốn tự có của DongA Bank trên cơ sở đảm bảo các quy định về an toàn trong hoạt động DongA Bank, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều 30 và Điều 44 Điều lệ này;
  - e. Các khoản đầu tư đã được ghi trong kế hoạch đầu tư và đã được Hội đồng quản trị phê duyệt nhưng kinh phí đầu tư thực tế vượt trên 10% so với kế hoạch và các khoản đầu tư khác ngoài danh mục được duyệt;
  - f. Quyết định đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của DongA Bank từ 10% trở lên so với vốn điều lệ của DongA Bank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán

- gần nhất, trừ các khoản đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của DongA Bank thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ này;
- g. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 128 của Luật các Tổ chức tín dụng, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm 3 khoản 1 Điều 30 của Điều lệ này;
  - h. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác, trừ giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo điểm m khoản 1 Điều 30 Điều lệ này;
  - i. Lựa chọn tổ chức định giá chuyên nghiệp để định giá tài sản không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định của pháp luật;
  - j. Quyết định mua lại cổ phần của DongA Bank theo quy định tại Điều 91 Luật Doanh nghiệp;
  - k. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quản trị quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình;
  - l. Quyết định mức giá mua cổ phần.
5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính hàng năm của DongA Bank sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.

**ĐIỀU 49: Quyền hạn, nhiệm vụ của Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật và sẽ có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:
  - a. Thay mặt Hội đồng quản trị triệu tập và chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông;
  - b. Triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị;
  - c. Chuẩn bị nội dung, chương trình và điều khiển các phiên họp để thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị;
  - d. Tổ chức thông qua quyết định của Hội đồng quản trị dưới các hình thức khác;
  - e. Theo dõi quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;
  - f. Lập chương trình công tác và phân công nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện quản trị hoạt động của DongA Bank. Nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể thành viên phải được thể hiện dưới dạng văn bản và có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị;
  - g. Ký các văn bản xử lý công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị;
  - h. Ký văn bản ủy quyền cho một trong số thành viên Hội đồng quản trị đảm nhiệm công việc của mình trong thời gian vắng mặt;
  - i. Đảm bảo các thành viên Hội đồng quản trị nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng quản trị phải xem xét;
  - j. Giám sát các thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các công việc được phân công và các nhiệm vụ, quyền hạn chung;

- k. Đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Ủy ban của Hội đồng quản trị tối thiểu mỗi năm 01 lần và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này;
  - l. Có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo hoạt động của DongA Bank, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.
3. Phó Chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ như Chủ tịch trong trường hợp được Chủ tịch ủy quyền nhưng chỉ trong trường hợp Chủ tịch đã thông báo cho Hội đồng quản trị rằng mình vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình. Trong trường hợp nêu trên Chủ tịch không chỉ định Phó chủ tịch hành động như vậy, các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị sẽ chỉ định Phó chủ tịch. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do nào đó, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một người khác để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán.
4. Thành viên Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:
- a. Cùng với các thành viên khác của Hội đồng quản trị quản trị DongA Bank theo quy định của pháp luật và Điều lệ của DongA Bank;
  - b. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của một thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy chế nội bộ của Hội đồng quản trị và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách trung thực vì lợi ích của DongA Bank;
  - c. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, của NHNN, Điều lệ của DongA Bank;
  - d. Bầu chức danh Chủ tịch, các Phó chủ tịch Hội đồng quản trị;
  - e. Nghiên cứu, đánh giá tình hình kết quả hoạt động và đóng góp vào việc xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động kinh doanh của DongA Bank trong từng thời kỳ;
  - f. Hai thành viên Hội đồng quản trị trở lên có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị phiên bất thường;
  - g. Chấp hành các quy định của NHNN và điều lệ này về việc chuyển nhượng cổ phần;
  - h. Nghiên cứu báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu người quản trị, điều hành DongA Bank, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo;
  - i. Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết về tất cả các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 48 Điều lệ này, trừ trường hợp không được biểu quyết vì vấn đề xung đột lợi ích. Chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông và trước Hội đồng quản trị về những quyết định của mình;
  - j. Triển khai thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng quản trị;
  - k. Có trách nhiệm giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi được yêu cầu;
  - l. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.



Các thành viên Hội đồng quản trị sẽ được thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị và những thành viên này không được ủy quyền cho những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

**ĐIỀU 50: Thù lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị:**

1. Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách (không tính các đại diện được ủy quyền thay thế) được hưởng thù lao và tiền thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị.
2. Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách (bao gồm cả Phó Chủ tịch thường trực) được hưởng tiền thưởng và các quyền lợi khác theo tiêu chuẩn của các Phó Tổng giám đốc. Tổng mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
3. Thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các Ủy ban của Hội đồng quản trị, hoặc thực hiện những công việc khác mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận, hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
4. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao.
5. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của DongA Bank theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của DongA Bank và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên. Các khoản thưởng cho các thành viên Hội đồng quản trị được trích từ quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị (do Đại hội đồng cổ đông quyết định từ nguồn lợi nhuận sau thuế).
6. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ DongA Bank, công ty con, công ty liên kết của DongA Bank và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của DongA Bank.

**ĐIỀU 51: Thay thế thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trong thời hạn tối đa mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng quản trị bị đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều 40 Điều lệ này, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức họp Hội đồng quản trị để bầu một thành viên làm Chủ tịch Hội đồng quản trị.
2. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành) trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị miễn nhiệm.
3. Thành viên Hội đồng quản trị muốn từ chức phải có đơn hoặc văn bản gửi Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.
4. Trong các trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế cho thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc bổ sung những thành viên còn thiếu.

5. Những người được bầu giữ chức Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm tiếp nhận và đảm nhiệm ngay công việc của chức danh được bầu. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị mới được bầu xử lý; đồng thời phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhiệm chức danh đó.
6. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được thông báo theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

**ĐIỀU 52: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

1. Cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên này bầu một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.
2. Cuộc họp thường kỳ: Hội đồng quản trị họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất.
3. Cuộc họp bất thường: Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:
  - a. Chủ tịch Hội đồng quản trị;
  - b. Ít nhất hai thành viên Hội đồng quản trị;
  - c. Ban kiểm soát;
  - d. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm người quản lý khác;
  - e. Giám đốc chi nhánh NHNN thành phố Hồ Chí Minh.
4. Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình DongA Bank.
5. Chủ tịch hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch ủy quyền phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được một trong các đề nghị theo quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp Chủ tịch hoặc người được ủy quyền không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với DongA Bank, trừ trường hợp không triệu tập họp được vì lý do bất khả kháng; trong trường hợp này, người đề nghị họp Hội đồng quản trị có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị dự họp bỏ phiếu bầu chủ tọa cuộc họp.
6. Địa điểm họp: Các cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của DongA Bank hoặc những địa điểm khác được Hội đồng quản trị quy định.
7. Thông báo và Chương trình họp: Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo về cuộc họp Hội đồng quản trị được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian, địa điểm và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị và cả các phiếu bầu cho những thành viên

Hội đồng quản trị không thể dự họp. Những thành viên Hội đồng quản trị này sẽ gửi phiếu bầu cho Hội đồng quản trị trước khi họp.

Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại DongA Bank.

8. Số thành viên tham dự yêu cầu: Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị trở lên trực tiếp dự họp. Trường hợp không trực tiếp dự họp, thành viên Hội đồng quản trị có quyền ủy quyền biểu quyết cho một thành viên Hội đồng quản trị khác hoặc gửi ý kiến biểu quyết bằng văn bản, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở dưới sự chứng kiến của tất cả những thành viên trực tiếp dự họp. Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác không phải là thành viên Hội đồng quản trị dự họp nếu được đa số thành viên hội đồng quản trị chấp thuận. Trong trường hợp này, người được ủy quyền dự họp không được biểu quyết. Trường hợp triệu tập họp Hội đồng quản trị định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập tiếp cuộc họp Hội đồng quản trị lần 2 trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp. Sau hai lần triệu tập họp Hội đồng quản trị không đủ số thành viên tham dự, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 ngày tiếp theo để cổ đông xem xét tư cách của các thành viên Hội đồng quản trị.
9. Biểu quyết:
  - a. Mỗi thành viên Hội đồng tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị. Nếu thành viên Hội đồng quản trị không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên Hội đồng quản trị khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay.
  - b. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Hội đồng quản trị quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.
  - c. Nếu có vấn đề phát sinh tại một cuộc họp liên quan đến quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền được biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị và những vấn đề đó không được thành viên Hội đồng quản trị đó tự nguyện giải quyết bằng cách chấp thuận từ bỏ quyền biểu quyết, thì những vấn đề phát sinh đó sẽ được chuyển tới Chủ tọa của cuộc họp. Phán quyết của Chủ tọa sẽ có giá trị cuối cùng và có tính kết luận trừ trường hợp khi bản chất hoặc mức độ quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị có liên quan đó chưa được công bố đầy đủ.
  - d. Bất kỳ thành viên nào của Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được nêu trong Điều 120 khoản 1 của Luật Doanh nghiệp sẽ được coi là có lợi ích đáng kể đối với hợp đồng đó.

10. Công khai lợi ích: Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với DongA Bank và biết là mình có lợi ích trong đó, sẽ phải công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội đồng quản trị lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp một thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với DongA Bank, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan.
11. Biểu quyết đa số: Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số phiếu tán thành, bao gồm cả phiếu biểu quyết bằng văn bản và biểu quyết theo ủy quyền; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của người chủ tọa cuộc họp.
12. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập bằng tiếng Việt và có thể bằng một thứ tiếng nước ngoài; hai biên bản này có giá trị pháp lý ngang nhau. Trường hợp hai biên bản này có sự khác biệt về nội dung thì được giải thích theo biên bản lập bằng tiếng Việt. Biên bản cuộc họp phải được tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp ký tên hoặc phải có họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp. Trường hợp thành viên trực tiếp dự họp không ký vào biên bản thì phải ghi rõ lý do; nếu không ghi rõ lý do thì biểu quyết của thành viên đó đối với những nội dung tại cuộc họp coi như không có giá trị. Chủ tọa, thư ký và các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị có trách nhiệm bố trí lập và gửi biên bản cuộc họp của Hội đồng quản trị cho các thành viên Hội đồng quản trị và những biên bản đó sẽ được coi là những bằng chứng mang tính kết luận về công việc tiến hành tại các cuộc họp đó, trừ trường hợp có những khiếu nại liên quan đến nội dung của Biên bản đó trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày gửi biên bản.
13. Những người được mời dự họp Hội đồng quản trị: Các thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và có thể có các Cán bộ quản lý, chuyên gia khác, nhưng không được tham gia biểu quyết.
14. Họp trên điện thoại hoặc các hình thức khác: Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:
  - a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;
  - b. Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.

Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (kể cả việc sử dụng phương tiện này diễn ra vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này) hoặc là kết hợp tất cả những phương

thức này. Theo Điều lệ này, thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đồng nhất tập họp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện.

Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

15. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản:
  - a. Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.
  - b. Thư ký Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị.
  - c. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
    - v. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của DongA Bank;
    - vi. Mục đích lấy ý kiến;
    - vii. Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên Hội đồng quản trị;
    - viii. Vấn đề cần lấy ý kiến;
    - ix. Phương án biểu quyết, bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
    - x. Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về DongA Bank;
    - xi. Họ và tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
  - d. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và gửi về DongA Bank theo quy định của DongA Bank.
  - e. Thư ký Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
    - xii. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của DongA Bank;
    - xiii. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến;
    - xiv. Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ. Biên bản phải có phụ lục danh sách thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia biểu quyết;
    - xv. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến;
    - xvi. Họ, tên, chữ ký của người phụ trách kiểm phiếu, người giám sát.
  - f. Thư ký Hội đồng quản trị tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

- g. Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.
  - h. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của DongA Bank.
  - i. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.
16. Các Ủy ban của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị có thể thành lập và ủy quyền hành động cho các Ủy ban trực thuộc. Thành viên của Ủy ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các Ủy ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các Ủy ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của Ủy ban nhưng (a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của Ủy ban và (b) nghị quyết của các Ủy ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của Ủy ban là thành viên Hội đồng quản trị.
17. Giá trị pháp lý của hành động: Các hành động thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên Ủy ban Hội đồng quản trị sẽ được coi là có giá trị pháp lý kể cả trong trường hợp việc bầu, chỉ định thành viên của Ủy ban hoặc Hội đồng quản trị có thể có sai sót.

**ĐIỀU 53: Bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị sẽ sử dụng Bộ máy giúp việc và con dấu của DongA Bank để thực hiện nhiệm vụ của mình.
2. Hội đồng quản trị được sử dụng bộ máy giúp việc (gồm các cán bộ, nhân viên chuyên trách) như Văn phòng Hội đồng quản trị, Thư ký... Tùy theo nhu cầu hoạt động mà Hội đồng quản trị tuyển chọn số lượng người giúp việc. Các cán bộ- nhân viên chuyên trách này sẽ hưởng lương và các khoản phụ cấp khác theo quy chế tiền lương của DongA Bank. Chức năng nhiệm vụ của Văn phòng Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị quy định.
3. Hội đồng quản trị phải thành lập các Ủy ban để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó tối thiểu phải có hai ủy ban là: Ủy ban về vấn đề quản lý rủi ro và Ủy ban về vấn đề nhân sự.

**ĐIỀU 54: Thư ký**

Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thư ký chuyên trách và quy định chức năng, nhiệm vụ của thư ký. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm thư ký vào bất cứ thời điểm nào tuy nhiên không được làm phương hại đến các yêu cầu bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng lao động giữa thư ký và DongA Bank. Chức năng, nhiệm vụ của thư ký bao gồm:

1. Chuẩn bị việc triệu tập các cuộc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng quản trị hay của Ban kiểm soát;
2. Ghi biên bản cuộc họp;

3. Tư vấn về thủ tục các cuộc họp;
4. Tham dự các cuộc họp;
5. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp.
6. Cung cấp thông tin cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và cổ đông.
7. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
8. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
9. Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;
10. Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính

Thư ký DongA Bank có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ DongA Bank.

## **XI. TỔNG GIÁM ĐỐC**

### **ĐIỀU 55: Tổng Giám đốc**

1. Tổng giám đốc là người điều hành cao nhất của DongA Bank, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình; giúp việc Tổng giám đốc có một số Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy chuyên môn nghiệp vụ.
2. Hội đồng quản trị bổ nhiệm trong số thành viên của mình hoặc một người khác làm Tổng giám đốc và sẽ ký hợp đồng lao động quy định lương, bồi thường, các quyền lợi và các khoản khác đối với Tổng giám đốc. Lương, bồi thường và các quyền lợi của Tổng giám đốc phải được báo cáo với Đại hội đồng cổ đông và ghi tại báo cáo năm của DongA Bank.
3. Tổng giám đốc có thể là người nước ngoài, là người chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc điều hành hoạt động hàng ngày của DongA Bank.
4. Trừ trường hợp Hội đồng quản trị có quy định khác, nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là năm năm. Tổng giám đốc có thể được bổ nhiệm lại. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và từ chức của Tổng giám đốc được thực hiện theo Luật các tổ chức tín dụng, quy định của NHNN. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động.
5. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng giám đốc:
  - a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 39 Điều lệ này;
  - b. Có đạo đức nghề nghiệp;
  - c. Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm:
    - i. Có bằng Đại học hoặc trên Đại học về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật; và
    - ii. Có ít nhất 05 năm làm người điều hành của DongA Bank hoặc có ít nhất 05 năm làm Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng như DongA Bank hoặc có ít nhất 10 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán hoặc kiểm toán.

d. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

**ĐIỀU 56: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc**

1. Danh sách dự kiến bổ nhiệm Tổng Giám đốc phải được NHNN chấp thuận trước khi bổ nhiệm chức danh này. Người được bổ nhiệm là Tổng giám đốc phải thuộc danh sách dự kiến được NHNN chấp thuận. Thủ tục xin chấp thuận danh sách dự kiến này, thủ tục báo cáo cho NHNN danh sách Tổng giám đốc được bổ nhiệm thực hiện theo Điều 51 Luật các TCTD.
2. Tổng giám đốc sau khi có quyết định bổ nhiệm của Hội đồng quản trị, được đảm nhiệm ngay công việc của chức danh mới được bổ nhiệm; Tổng giám đốc cũ có trách nhiệm bàn giao công việc cho Tổng giám đốc mới xử lý và phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhiệm chức danh đó.
3. Trường hợp Tổng giám đốc bị đương nhiên mất tư cách Tổng giám đốc thì Hội đồng quản trị phải cử ngay một Phó Tổng Giám đốc đảm bảo các điều kiện theo quy định của NHNN và không thuộc đối tượng quy định tại Điều 39 Điều lệ này đảm nhiệm công việc của Tổng giám đốc và có ngay báo cáo bằng văn bản lên Chi nhánh NHNN thành phố Hồ Chí Minh.
4. Trong thời hạn tối đa 60 ngày kể từ ngày Tổng giám đốc bị đương nhiên mất tư cách Tổng giám đốc hoặc Hội đồng quản trị nhận được đơn xin từ chức của Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị phải tìm người thay thế và tiến hành các thủ tục xin bổ nhiệm Tổng giám đốc mới.
5. Trường hợp Tổng giám đốc vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật, của NHNN và Điều lệ này, Hội đồng quản trị có quyền tạm đình chỉ quyền điều hành của Tổng Giám đốc, đồng thời phải cử ngay một Phó Tổng giám đốc đảm bảo các điều kiện theo quy định của NHNN, không thuộc đối tượng quy định tại Điều 39 Điều lệ này đảm nhiệm công việc của Tổng giám đốc và có ngay văn bản báo cáo, đề xuất xử lý đối với những sai phạm, cũng như chức danh Tổng giám đốc gửi chi nhánh NHNN thành phố Hồ Chí Minh và giải quyết theo quy định hiện hành.
6. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Tổng giám đốc) và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.
7. Trong thời gian Tổng giám đốc mới chưa được bổ nhiệm, Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cổ đông về mọi hoạt động của DongA Bank.

**ĐIỀU 57: Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc**

Tổng giám đốc có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

1. Trình Hội đồng quản trị:
  - a. Thành lập công ty con, công ty liên kết;
  - b. Mở chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp;
  - c. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý và điều hành tại trụ sở chính; cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp;
  - d. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý, điều hành của DongA Bank, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ DongA Bank;



- e. Quy chế hoạt động của Sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp, công ty con;
  - f. Quyết định về lãi suất, tỷ lệ hoa hồng, phí, mức tiền phạt đối với khách hàng theo quy định của pháp luật;
  - g. Thông qua các báo cáo tài chính. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, số liệu quyết toán và các thông tin tài chính khác;
  - h. Phương án hoạt động kinh doanh, kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm;
  - i. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của DongA Bank (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của DongA Bank theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các Quy chế của DongA Bank;
  - j. Góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp và của tổ chức tín dụng khác;
  - k. Những thay đổi quy định khoản 1 Điều 29 Luật các tổ chức tín dụng;
  - l. Hướng dẫn cụ thể việc thực hiện các quy định của Nhà nước liên quan tới DongA Bank.
2. Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà DongA Bank cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
  3. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền được quy định trong Quy chế do Hội đồng quản trị ban hành. Tuyển dụng, kỷ luật và cho thôi việc các nhân viên của DongA Bank; quyết định lương và phụ cấp đối với người lao động kể cả cán bộ quản lý theo đúng pháp luật và Quy chế do Hội đồng quản trị ban hành;
  4. Chịu trách nhiệm triển khai chiến lược, kế hoạch trung hạn và tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư, kế hoạch tài chính hàng năm của DongA Bank khi được Hội đồng quản trị phê duyệt;
  5. Điều hành và quyết định các vấn đề có liên quan đến các hoạt động kinh doanh của DongA Bank theo đúng pháp luật, Điều lệ DongA Bank và quyết định của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh của DongA Bank;
  6. Đại diện cho DongA Bank trong quan hệ quốc tế, tố tụng, tranh chấp, giải thể, phá sản.
  7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Phòng Kiểm toán nội bộ DongA Bank và các cơ quan Nhà nước khác có thẩm quyền đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình;
  8. Thiết lập các quy trình, thủ tục tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin báo cáo;

9. Báo cáo với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hoạt động, hiệu quả và kết quả kinh doanh của DongA Bank theo quy định của pháp luật và Điều lệ DongA Bank;
10. Được quyết định áp dụng các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố) và chịu trách nhiệm về những quyết định đó, sau đó phải báo cáo ngay Hội đồng quản trị để giải quyết tiếp;
11. Kiến nghị, đề xuất việc tổ chức, quản trị và hoạt động DongA Bank nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của DongA Bank trình Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền;
12. Đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường theo quy định tại khoản 3 Điều 52 Điều lệ này;
13. Trường hợp được Hội đồng quản trị ủy quyền, Tổng giám đốc(kiểm thành viên Hội đồng quản trị)được quyết định về lãi suất, tỷ lệ hoa hồng, phí, mức tiền phạt đối với khách hàng theo quy định của pháp luật;
14. Thiết lập, duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động có hiệu quả;
15. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các Quy chế của DongA Bank, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc và pháp luật.

## **XII. BAN KIỂM SOÁT**

### **ĐIỀU 58: Thành phần và nhiệm kỳ của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
2. Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát.
3. Ban kiểm soát có từ 03 (ba) thành viên đến 05 (năm) thành viên, số lượng cụ thể từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định; trong đó phải có ít nhất một phần hai (1/2) tổng số thành viên là thành viên chuyên trách, không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại DongA Bank hoặc doanh nghiệp khác; hơn nửa số thành viên phải thường trú tại Việt Nam. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của DongA Bank và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của DongA Bank. Trưởng Ban kiểm soát phải là cổ đông và phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.
4. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát:
  - a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 39 Điều lệ này; Không được giữ các chức vụ quản lý của DongA Bank;
  - b. Có đạo đức nghề nghiệp;
  - c. Có bằng Đại học hoặc trên Đại học về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán hoặc kiểm toán;
  - d. Không phải là người có liên quan của người quản lý DongA Bank;
  - e. Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

5. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát có cùng nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị và không quá 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.
6. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử một ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn ứng viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử năm ứng viên.
7. Ban kiểm soát có bộ phận giúp việc, bộ phận kiểm toán nội bộ, được sử dụng các nguồn lực của DongA Bank, được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình.

**ĐIỀU 59: Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát**

1. Những người được bầu giữ chức Trưởng ban và thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tiếp nhận bàn giao và đảm nhiệm công việc của chức danh được bầu. Những người bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho những người mới được bầu; đồng thời phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhiệm chức danh đó.
2. Ban kiểm soát có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:
  - a. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ DongA Bank trong quản trị, điều hành DongA Bank; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
  - b. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính; hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của DongA Bank;
  - c. Kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến hoạt động tài chính của DongA Bank theo quy định của pháp luật;
  - d. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan;
  - e. Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
  - f. Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài DongA Bank với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của DongA Bank nếu thấy cần thiết;
  - g. Ban hành Quy định nội bộ của Ban kiểm soát. Định kỳ hàng năm, xem xét lại Quy định nội bộ của Ban kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo;
  - h. Chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến bộ phận kiểm toán nội bộ, hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ theo quy định của NHNN. Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ. Có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp

đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành DongA Bank để thực hiện nhiệm vụ được giao;

- i. Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng và hàng năm của DongA Bank, bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện trước khi đệ trình Hội đồng quản trị. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;
- j. Kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của DongA Bank khi thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông lớn theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Điều lệ này. Ban kiểm soát triển khai thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nêu trên. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở, gây gián đoạn hoạt động bình thường trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của DongA Bank;
- k. Kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị khi phát hiện trường hợp vi phạm của người quản lý DongA Bank theo quy định tại Điều 43, Điều 44, Điều 45, Điều 46 Điều lệ này và quy định pháp luật hiện hành có liên quan, đồng thời yêu cầu người vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có). Lập danh sách những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và cổ đông sáng lập, cổ đông lớn của DongA Bank, lưu giữ và cập nhật danh sách này;
- l. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo quy định tại khoản 3 Điều 52 hoặc khoản 1 Điều 29 Điều lệ này;
- m. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban điều hành DongA Bank;
- n. Xem xét báo cáo của DongA Bank về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận; và
- o. Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của Ban điều hành;
- p. Được sử dụng hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của DongA Bank để thực hiện các nhiệm vụ của mình;
- q. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường theo quy định của Điều lệ này.
- r. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty
- s. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định pháp luật và Điều lệ này.

**ĐIỀU 60: Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát**

1. Trưởng Ban kiểm soát có nhiệm vụ và quyền hạn sau:
  - a. Tổ chức triển khai việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 59 Điều lệ này;

- b. Chuẩn bị chương trình cho các cuộc họp của Ban kiểm soát trên cơ sở xem xét các vấn đề và mối quan tâm của tất cả thành viên Ban kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban kiểm soát;
  - c. Thay mặt Ban kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát;
  - d. Thay mặt Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường theo quy định tại khoản 1 Điều 29 hoặc khoản 3 Điều 52 Điều lệ này;
  - e. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát theo Quy định của DongA Bank;
  - f. Đảm bảo các thành viên Ban kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban kiểm soát phải xem xét;
  - g. Giám sát, chỉ đạo các thành viên Ban kiểm soát trong việc thực hiện các công việc được phân công và nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát;
  - h. Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt;
  - i. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.
2. Thành viên Ban kiểm soát có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:
- a. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ DongA Bank và Quy định nội bộ của Ban kiểm soát một cách trung thực, thận trọng vì lợi ích của DongA Bank và cổ đông.
  - b. Bầu một thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban Kiểm soát;
  - c. Yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập họp Ban kiểm soát bất thường;
  - d. Kiểm soát các hoạt động kinh doanh, kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, các báo cáo tài chính và kiến nghị khắc phục các sai phạm nếu có;
  - e. Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của DongA Bank cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công;
  - f. Ít nhất một tháng một lần có văn bản báo cáo tình hình, kết quả kiểm soát trong lĩnh vực được phân công cho Trưởng Ban kiểm soát;
  - g. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về các hoạt động tài chính bất thường và chịu trách nhiệm cá nhân về những đánh giá và kết luận của mình;
  - h. Tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát, tham gia góp ý và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích;
  - i. Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến và đưa ra kiến nghị, nhưng không được biểu quyết;
  - j. Yêu cầu ghi lại các ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị nếu ý kiến của mình khác với các quyết định của Hội đồng quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.
  - k. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cổ đông về việc xác định tính chính xác, trung thực của các số liệu, hồ sơ liên quan hoạt động DongA Bank. Trưởng hợp che dấu hoặc không kịp thời kiến nghị xử lý đối với những sai phạm sẽ chịu trách nhiệm liên đới khi thực hiện nhiệm vụ;
  - l. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên chuyên trách của Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát không phải là cổ đông được hưởng lương theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, các thành viên Ban kiểm soát khác được hưởng thù lao công vụ. Mức lương hoặc thù lao công vụ của thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Các thành viên Ban kiểm soát được đài thọ các chi phí hợp lý cần thiết khác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tổng số phí công vụ (Lương hoặc thù lao và các chi phí trong quá trình thực hiện nhiệm vụ) trả cho các thành viên Ban kiểm soát và số phí công vụ mà mỗi thành viên Ban kiểm soát đã nhận, được nêu chi tiết trong Báo cáo hàng năm của DongA Bank.
4. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các thành viên của Ban điều hành phải cung cấp tất cả thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của DongA Bank theo yêu cầu của Ban kiểm soát và thư ký phải đảm bảo rằng tất cả bản sao chụp các thông tin tài chính và các thông tin khác được cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị cũng như các biên bản họp Hội đồng quản trị sẽ phải được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.

**ĐIỀU 61: Thay thế thành viên Ban kiểm soát**

1. Thành viên của Ban kiểm soát sẽ đương nhiên bị mất tư cách hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm chức danh theo quy định tại Điều 40 và Điều 41 của Điều lệ này.  
Danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm thành viên Ban kiểm soát phải được NHNN chấp thuận trước khi bổ nhiệm chức danh này; và những người được bầu, bổ nhiệm phải thuộc danh sách dự kiến được NHNN chấp thuận. Thủ tục xin chấp thuận danh sách dự kiến này, thủ tục báo cáo cho NHNN danh sách những người được bổ nhiệm thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo Điều 51 Luật các TCTD.
2. Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày Trưởng Ban kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách thành viên Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban kiểm soát để bầu một thành viên Ban kiểm soát (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành) làm Trưởng Ban kiểm soát. Trường hợp không có thành viên Ban kiểm soát là cổ đông, các thành viên Ban kiểm soát còn lại cử một thành viên đảm bảo tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp, năng lực điều hành và trình độ chuyên môn theo quy định của NHNN tạm thời đảm nhiệm công việc của Trưởng Ban kiểm soát và đề nghị Hội đồng quản trị trong thời gian 60 ngày (kể từ ngày Trưởng Ban kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách) tiến hành triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát trong số các cổ đông của DongA Bank thay thế và sau đó tiến hành thủ tục bầu Trưởng Ban kiểm soát.
3. Trưởng Ban kiểm soát muốn từ chức Trưởng ban, phải có đơn gửi đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Trưởng Ban kiểm soát theo quy định hiện hành. Trường hợp các thành viên Ban kiểm soát còn lại không phải là cổ đông, trong thời gian 60 ngày (kể từ ngày nhận đơn xin từ chức Trưởng Ban kiểm soát), Ban kiểm soát phải đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để quyết định số thành viên Ban kiểm soát phù hợp với quy định của Điều lệ DongA Bank và bầu thành viên Ban kiểm soát trong số các cổ đông của DongA Bank, sau đó tiến hành thủ tục bầu Trưởng Ban kiểm soát.
4. Thành viên Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.

5. Trường hợp bị giảm quá một phần ba số thành viên Ban kiểm soát hoặc không đủ số thành viên Ban kiểm soát tối thiểu theo quy định của Điều lệ DongA Bank, trong thời hạn không quá 60 ngày kể từ ngày không đủ số thành viên Ban kiểm soát theo quy định, Ban kiểm soát phải đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.
6. Trong các trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên Ban kiểm soát mới để thay thế cho thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc bổ sung những thành viên còn thiếu.

**ĐIỀU 62: Các cuộc họp của Ban kiểm soát**

1. Cuộc họp thường kỳ: Ban kiểm soát họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất.
2. Cuộc họp bất thường: Cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của:
  - a. Chủ tịch Hội đồng quản trị;
  - b. Ít nhất hai phần ba số thành viên Hội đồng quản trị;
  - c. Trưởng Ban kiểm soát;
  - d. Ít nhất hai phần ba số thành viên Ban kiểm soát trở lên;
  - đ. Tổng giám đốc;
  - e. Giám đốc chi nhánh NHNN thành phố Hồ Chí Minh .
3. Trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại điểm a, b, d, đ, e của khoản 2 Điều này Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban kiểm soát bất thường. Trong trường hợp, sau hai lần đề nghị kế tiếp mà Trưởng Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và các thành viên Ban kiểm soát phải tiến hành họp Ban kiểm soát để xử lý công việc, hoặc quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để xử lý những tồn tại, vướng mắc chưa thể giải quyết (nếu có); đồng thời thực hiện các thủ tục theo quy định pháp luật.
4. Địa điểm họp: Các cuộc họp Ban kiểm soát sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của DongA Bank.
5. Thông báo và Chương trình họp: Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành sau 5 ngày kể từ ngày gửi thông báo cho các thành viên Ban kiểm soát. Thông báo về cuộc họp Ban kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian, địa điểm và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát và cả các phiếu bầu cho những thành viên Ban kiểm soát không thể dự họp. Những thành viên Ban kiểm soát này sẽ gửi phiếu bầu cho Ban kiểm soát trước khi họp.
6. Số thành viên tham dự yêu cầu: Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành khi có tối thiểu ba phần tư số thành viên Ban kiểm soát dự họp. Trường hợp triệu tập họp Ban kiểm soát định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập tiếp họp Ban kiểm soát lần hai trong thời gian không quá 15 ngày tiếp theo. Sau hai lần triệu tập họp Ban kiểm soát không đủ số thành viên tham dự, Trưởng Ban kiểm soát phải thông báo cho Hội đồng quản trị biết và đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 ngày tiếp theo để cổ đông xem xét tư cách của các thành viên Ban kiểm soát.

7. Biểu quyết:
- a. Mỗi thành viên Ban kiểm soát tham dự cuộc họp Ban kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát. Nếu thành viên Ban kiểm soát không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên Ban kiểm soát khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay.
  - b. Thành viên Ban kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên Ban kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.
  - c. Nếu có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến quyền lợi của thành viên Ban kiểm soát hoặc liên quan đến quyền được biểu quyết của thành viên Ban kiểm soát và những nghi ngờ đó không được thành viên Ban kiểm soát đó tự nguyện giải quyết bằng cách chấp thuận từ bỏ quyền biểu quyết, thì nghi ngờ đó được chuyển tới chủ tọa của cuộc họp. Phán quyết của chủ tọa sẽ có giá trị cuối cùng và có tính kết luận trừ trường hợp khi bản chất hoặc mức độ quyền lợi của thành viên Ban kiểm soát có liên quan đó chưa được biết rõ.
  - d. Bất kỳ thành viên Ban kiểm soát nào có liên quan đến một hợp đồng được nêu trong Điều 120 khoản 1 của Luật doanh nghiệp sẽ được coi là có quyền lợi vật chất đối với hợp đồng đó.
8. Tuyên bố quyền lợi: Thành viên Ban kiểm soát nếu theo sự hiểu biết của mình thấy có liên quan dù là trực tiếp hay gián tiếp tới một hợp đồng, một thỏa thuận hay một hợp đồng dự kiến hoặc một thỏa thuận dự kiến giao kết với DongA Bank phải khai báo bản chất quyền lợi liên quan tại cuộc họp Hội đồng quản trị và cuộc họp Ban kiểm soát, tại đây Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ xem xét việc có giao kết các hợp đồng hoặc thỏa thuận đó không, nếu như sau này mới biết về sự tồn tại quyền lợi đó của mình hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo ngay tại cuộc họp gần nhất của Hội đồng quản trị và cuộc họp gần nhất của Ban kiểm soát sau khi thành viên đó biết được đã có quyền lợi liên quan.
9. Biểu quyết đa số: Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua nếu được đa số các thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được ủy quyền Chủ tọa cuộc họp (Trường hợp Trưởng Ban kiểm soát vắng mặt).
10. Trường hợp Ban kiểm soát lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định về một vấn đề thì quyết định được coi là có giá trị tương đương với một quyết định được thông qua bởi các thành viên Ban kiểm soát tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức thông thường, nếu:
- a. Được sự nhất trí bằng văn bản của đa số các thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến;
  - b. Số lượng thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng được điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp Ban kiểm soát.



11. **Biên bản:** Cuộc họp Ban kiểm soát phải được ghi đầy đủ vào sổ biên bản. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập bằng tiếng Việt và phải được tất cả các thành viên Ban kiểm soát tham dự cuộc họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản. Chủ tọa cuộc họp có trách nhiệm bố trí lập và gửi biên bản cuộc họp Ban kiểm soát cho các thành viên Ban kiểm soát và biên bản đó sẽ được coi là những bằng chứng mang tính kết luận về công việc tiến hành tại các cuộc họp đó, trừ trường hợp có những khiếu nại liên quan đến nội dung của biên bản đó trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày gửi Biên bản.

### **XIII. CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DONGA BANK**

#### **ĐIỀU 63: Cơ cấu tổ chức của DongA Bank**

Cơ cấu tổ chức của DongA Bank chủ yếu bao gồm các thành phần sau:

1. Trụ sở chính.
2. Sở giao dịch, các Chi nhánh, Văn phòng đại diện, các đơn vị sự nghiệp, các Công ty con trực thuộc.
3. Các Phòng giao dịch, Điểm giao dịch (tổ tín dụng).

#### **ĐIỀU 64: Cơ cấu tổ chức của Trụ sở chính**

Trụ sở chính bao gồm các thành phần sau:

1. Hội đồng quản trị và các ủy ban của Hội đồng quản trị;
2. Ban Kiểm soát và Hệ thống kiểm toán nội bộ;
3. Ban Tổng giám đốc và các Hội đồng giúp việc cho Ban Tổng giám đốc;
4. Ban cố vấn;

#### **ĐIỀU 65: Các phòng ban. Tổ chức bộ máy quản lý**

DongA Bank sẽ ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. DongA Bank có một Tổng giám đốc và một số Phó tổng giám đốc và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng giám đốc và các Phó tổng giám đốc có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn bằng một nghị quyết được thông qua một cách hợp thức.

#### **ĐIỀU 66: Bộ máy giúp việc của Tổng giám đốc**

1. Các Phó tổng giám đốc là người giúp Tổng giám đốc điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của DongA Bank theo sự phân công của Tổng giám đốc;
2. Kế toán trưởng giúp Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện công tác kế toán, thống kê của DongA Bank, có các quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;
3. Các phòng ban;
4. Hệ thống Kiểm soát nội bộ.

### **XIV. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ DONGA BANK**

#### **ĐIỀU 67: Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập đến tại khoản 3 Điều 26 Điều lệ này được quyền, trực tiếp hoặc qua người được ủy quyền, bằng một yêu cầu bằng văn bản, thẩm tra danh sách các cổ đông của DongA Bank và các biên bản của Đại hội cổ đông trong giờ làm việc tại trụ sở kinh doanh chính của DongA Bank và sao chụp hoặc trích lục

- các hồ sơ đó. Một yêu cầu của người được ủy quyền phải được kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.
- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành khác có quyền kiểm tra sổ cái của DongA Bank, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của DongA Bank vì những mục đích liên quan tới nhiệm vụ, quyền hạn của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.
  - DongA Bank sẽ phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung của nó, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu đối với các tài sản, các báo cáo tài chính hàng năm đã được xác nhận của Kiểm toán độc lập xác nhận, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.
  - Điều lệ DongA Bank phải được công bố trên website của DongA Bank.

## **XV. NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ CÔNG ĐOÀN**

### **ĐIỀU 68: Người lao động và Công đoàn**

Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, thuê mướn lao động, buộc thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ quản lý và người lao động của DongA Bank cũng như quan hệ của DongA Bank với tổ chức Công đoàn được công nhận theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của DongA Bank và quy định pháp luật hiện hành.

## **XVI. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN**

### **ĐIỀU 69: Cổ tức**

- Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của DongA Bank. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.  
Hội đồng quản trị phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất ba mươi ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức phải được công khai gửi đến tất cả các cổ đông chậm nhất 15 ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi rõ tên DongA Bank, tên và địa chỉ của cổ đông, số cổ phần từng loại của cổ đông, mức cổ tức đối với từng loại cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận, thời điểm và phương thức trả cổ tức.  
Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của DongA Bank.
- DongA Bank sẽ không trả lãi cho bất cứ cổ tức hay một khoản tiền nào khác có thể được chi trả liên quan tới một cổ phiếu.

3. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông, thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.
4. Bất cứ cổ tức hay những khoản tiền khác được chi trả bằng tiền mặt có liên quan tới một cổ phiếu sẽ phải được thực hiện bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp DongA Bank đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, DongA Bank không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền DongA Bank chuyển cho cổ đông thụ hưởng. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm Lưu ký.
5. Những người đã chính thức đăng ký giữ cổ phiếu hoặc các chứng khoán khác có quyền nhận cổ tức, khoản phân bổ, khoản chia, thông báo hoặc tài liệu.
6. Cổ đông chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức và thời điểm trả cổ tức, thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức từ DongA Bank.
7. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị có thể thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.
8. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

## **XVII. HỆ THỐNG KIỂM TRA VÀ KIỂM SOÁT NỘI BỘ**

### **ĐIỀU 70: Hệ thống kiểm toán nội bộ và kiểm soát nội bộ**

Hệ thống kiểm toán và kiểm soát nội bộ:

1. Hệ thống Kiểm toán nội bộ chuyên trách trực thuộc sự quản lý của Ban kiểm soát DongA Bank giúp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát giám sát mọi hoạt động của DongA Bank, phát hiện kịp thời những sai sót và cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn trong quá trình kinh doanh của ban điều hành DongA Bank.
2. Hệ thống kiểm soát nội bộ chuyên trách thuộc bộ máy điều hành của Tổng Giám đốc từ trụ sở chính đến các Sở giao dịch, chi nhánh, văn phòng đại diện, các công ty con giúp Tổng giám đốc điều hành thông suốt an toàn và đúng pháp luật mọi hoạt động nghiệp vụ của DongA Bank.

### **ĐIỀU 71: Kiểm toán viên nội bộ**

1. Kiểm toán viên nội bộ phải có đủ các tiêu chuẩn sau:
  - a. Có phẩm chất trung thực, ý thức chấp hành pháp luật và sự nhìn nhận khách quan;
  - b. Có kiến thức, hiểu biết chung về pháp luật, về quản trị kinh doanh và các nghiệp vụ ngân hàng;
  - c. Có bằng cử nhân các chuyên ngành phù hợp, có kiến thức đầy đủ và luôn được cập nhật về các lĩnh vực được giao thực hiện kiểm toán nội bộ;

- d. Có khả năng thu thập, phân tích, đánh giá và tổng hợp thông tin;
  - e. Có kiến thức, kỹ năng và kiểm toán nội bộ;
  - f. Có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngân hàng tối thiểu là 03 (ba) năm
2. Ngoài các điều kiện tiêu chuẩn tại Khoản 1 nói trên (trừ điểm f), Trưởng Kiểm toán nội bộ và Phó Trưởng Kiểm toán nội bộ tối thiểu phải có bằng cử nhân thuộc các chuyên ngành ngân hàng, kinh tế, tài chính và có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngân hàng tối thiểu là 05 (năm) năm.

**ĐIỀU 72: Quyền hạn và nhiệm vụ của hệ thống Kiểm toán nội bộ, Hệ thống Kiểm soát nội bộ**

Hệ thống Kiểm toán nội bộ, hệ thống Kiểm soát nội bộ thực hiện các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của NHNN và các quy định pháp luật liên quan.

**XVIII. QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN**

**ĐIỀU 73: Chế độ tài chính**

1. DongA Bank chấp hành chế độ tài chính theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.
2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc DongA Bank chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan quản lý Nhà nước về việc chấp hành chế độ tài chính của DongA Bank.

**ĐIỀU 74: Sử dụng vốn**

1. DongA Bank được sử dụng vốn để phục vụ hoạt động kinh doanh, đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản cố định theo quy định của pháp luật.
2. DongA Bank được quyền thay đổi cơ cấu vốn và tài sản phục vụ cho việc phát triển hoạt động theo quy định của pháp luật.
3. DongA Bank được điều động vốn và tài sản giữa các công ty con có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập.

**ĐIỀU 75: Trích lập các Quỹ**

1. Hằng năm, DongA Bank trích từ lợi nhuận sau thuế để lập và duy trì các quỹ dự trữ sau đây:
  - a. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: được trích hằng năm theo tỷ lệ 5% lợi nhuận sau thuế. Mức tối đa của quỹ này không vượt quá mức vốn điều lệ của DongA Bank;
  - b. Quỹ dự phòng tài chính;
  - c. Quỹ đầu tư phát triển nghiệp vụ;
  - d. Quỹ thưởng ban điều hành;
  - e. Quỹ khen thưởng;
  - f. Quỹ phúc lợi.
  - g. Các quỹ dự trữ khác theo quy định của pháp luật.
2. DongA Bank không được dùng các quỹ quy định tại khoản 1 Điều này để trả cổ tức cho cổ đông.

**ĐIỀU 76: Tự chủ về tài chính của DongA Bank**

DongA Bank tự chủ về tài chính, tự chịu trách nhiệm về hoạt động kinh doanh của mình, thực hiện nghĩa vụ và cam kết của mình theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 77: Kế toán và thuế**

1. DongA Bank thực hiện chế độ kế toán, thống kê theo quy định của pháp luật.

2. Năm tài chính của DongA Bank bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm dương lịch. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 cùng năm.
3. DongA Bank sẽ lập sổ kế toán bằng tiếng Việt. DongA Bank phải lập sổ kế toán theo loại hình kinh doanh. Các sổ sách đó phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch.
4. DongA Bank thực hiện hạch toán theo hệ thống tài khoản kế toán do NHNN quy định.
5. DongA Bank sử dụng đồng Việt Nam làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán.
6. DongA Bank sẽ mở tài khoản tại ngân hàng Việt Nam (NHNN hoặc Ngân hàng thương mại) hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, DongA Bank có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật. DongA Bank sẽ tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng theo quy định của pháp luật.

## **XIX. BÁO CÁO HÀNG NĂM, TRÁCH NHIỆM CUNG CẤP THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG**

### **ĐIỀU 78: Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý**

1. DongA Bank lập bản báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 80 Điều lệ này, và trong thời hạn 120 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (khi DongA Bank tiến hành niêm yết) và cơ quan đăng ký kinh doanh.
2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của DongA Bank trong năm tài chính, bảng cân đối kế toán phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của DongA Bank tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính. DongA Bank phải lập và công bố các báo cáo sáu tháng và quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (khi DongA Bank niêm yết) và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp
3. Các báo cáo tài chính được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo sáu tháng và quý của DongA Bank phải được công bố trên website của DongA Bank.
4. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng và quý trong giờ làm việc của DongA Bank, tại trụ sở chính của DongA Bank và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp.

### **ĐIỀU 79: Báo cáo thường niên và các loại báo cáo khác**

1. DongA Bank phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
2. DongA Bank phải lập và gửi các báo cáo định kỳ theo quy định của NHNN. Ngoài ra, DongA Bank báo cáo kịp thời bằng văn bản với NHNN trong những trường hợp sau:

- a. Phát sinh diễn biến không bình thường trong hoạt động nghiệp vụ có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình kinh doanh của DongA Bank;
- b. Có thay đổi về tổ chức, quản trị, điều hành, tình hình tài chính của cổ đông lớn và các thay đổi khác có ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của DongA Bank.

## **XX. KIỂM TOÁN DONGA BANK**

### **ĐIỀU 80: Kiểm toán độc lập**

1. Trước khi kết thúc năm tài chính, DongA Bank phải lựa chọn một tổ chức kiểm toán không phải là kiểm toán nội bộ để kiểm toán các hoạt động của mình. Tổ chức kiểm toán đó phải được NHNN chấp thuận. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập, DongA Bank phải thông báo cho NHNN về tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn. Sau khi niêm yết, việc kiểm toán DongA Bank được thực hiện theo quy định của NHNN, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và quy định của pháp luật.
2. Tổ chức kiểm toán độc lập của DongA Bank sẽ kiểm tra, xác thực và báo cáo trên cơ sở báo cáo kế toán hàng năm các khoản thu chi của DongA Bank và phải chuẩn bị Báo cáo Kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng hai (2) tháng kể từ ngày kết thúc mỗi năm tài chính. Các nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho DongA Bank phải được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận.
3. Một bản sao của Báo cáo kiểm toán sẽ phải được gửi đính kèm với mỗi bản báo cáo kế toán hàng năm của DongA Bank.
4. Kiểm toán viên của tổ chức kiểm toán độc lập sẽ được phép tham dự bất kỳ Đại hội đồng cổ đông nào và thu thập các thông báo và các thông tin khác liên quan đến bất kỳ cuộc họp nào mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề của Đại hội có liên quan đến kiểm toán.
5. Việc kiểm toán cụ thể các hoạt động của DongA Bank được thực hiện theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, pháp luật về kiểm toán độc lập và văn bản hướng dẫn của NHNN.
6. DongA Bank thực hiện kiểm toán độc lập lại trong trường hợp báo cáo kiểm toán có ý kiến ngoại trừ của tổ chức kiểm toán độc lập.

## **XXI. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ**

### **ĐIỀU 81: Báo cáo và kiểm soát đặc biệt**

1. Trong trường hợp DongA Bank có nguy cơ mất khả năng chi trả cho khách hàng của mình, DongA Bank phải báo cáo ngay với NHNN về thực trạng tài chính, nguyên nhân và các biện pháp đã áp dụng, dự kiến áp dụng để khắc phục.
2. DongA Bank có thể bị NHNN đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt trong những trường hợp sau:
  - a. Có nguy cơ mất khả năng chi trả; hoặc
  - b. Nợ không có khả năng thu hồi và có nguy cơ mất khả năng thanh toán; hoặc

- c. Khi số lỗ lũy kế của DongA Bank lớn hơn năm mươi phần trăm (50%) tổng số vốn Điều lệ thực có và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
  - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
3. Trường hợp cấp bách, để đảm bảo khả năng chi trả tiền gửi hoặc tiền lãi của khách hàng, DongA Bank có thể được các tổ chức tín dụng khác hoặc NHNN cho vay đặc biệt. Khoản vay đặc biệt này sẽ được ưu tiên hoàn trả trước tất cả các khoản nợ khác của DongA Bank.

#### **ĐIỀU 82: Phá sản DongA Bank**

Việc phá sản DongA Bank thực hiện theo quy định tại Điều 155 Luật Các tổ chức tín dụng và pháp luật về phá sản.

#### **ĐIỀU 83: Giải thể DongA Bank**

DongA Bank bị giải thể trong các trường hợp sau:

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định giải thể và chấm dứt hoạt động DongA Bank theo quy định của pháp luật và được NHNN chấp thuận;
2. Khi hết hạn hoạt động DongA Bank không xin gia hạn giấy phép hoạt động hoặc xin gia hạn nhưng không được NHNN chấp nhận;
3. Bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động của DongA Bank.

#### **ĐIỀU 84: Gia hạn hoạt động**

1. Hội đồng quản trị sẽ triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của DongA Bank thêm một thời gian theo đề nghị của Hội đồng quản trị.
2. Thời hạn hoạt động sẽ được gia hạn thêm khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### **ĐIỀU 85: Thanh lý tài sản DongA Bank**

1. Thanh lý tài sản trong trường hợp DongA Bank bị tuyên bố phá sản, giải thể:
  - a. Trường hợp DongA Bank bị tuyên bố phá sản, việc thanh lý tài sản DongA Bank được thực hiện theo quy định của Luật phá sản.
  - b. Khi giải thể theo Điều 83 của Điều lệ này, DongA Bank tiến hành thanh lý tài sản ngay dưới sự giám sát của NHNN.
  - c. Mọi chi phí liên quan đến việc thanh lý tài sản do DongA Bank chịu.
2. Thanh lý tài sản trong trường hợp tài sản cố định kém chất lượng, hư hỏng: DongA bank được thanh lý những tài sản cố định kém/ mất phẩm chất, tài sản hư hỏng không có khả năng phục hồi; tài sản lạc hậu kỹ thuật không có nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không có hiệu quả và không thể nhượng bán nguyên trạng, tài sản đã sử dụng vượt quá thời hạn sử dụng theo quy định mà không thể tiếp tục sử dụng.

#### **ĐIỀU 86: Chuyển nhượng và bán tài sản**

DongA Bank được chuyển nhượng và bán tài sản để thu hồi vốn sử dụng cho mục đích kinh doanh có hiệu quả hơn.

## **XXII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ**

### **ĐIỀU 87: Giải quyết tranh chấp nội bộ**

1. Bất cứ khi nào một sự tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới công việc của DongA Bank hay tới quyền của các cổ đông nảy sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hay nghĩa vụ do Luật các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thực hiện hiện hành và bất kỳ luật hoặc các quy định hành chính nào khác quy định, giữa:
  - (i) Một cổ đông hay các cổ đông và DongA Bank; hoặc
  - (ii) Bất kỳ cổ đông hay các cổ đông và Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay Cán bộ quản lý cao cấp.Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu mỗi bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng hai mươi mốt (21) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Nếu tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào đều có thể yêu cầu cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.
2. Nếu không có quyết định nào đạt được trong hòa giải trong vòng 2 tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của hòa giải viên không được các bên chấp nhận, bất kỳ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Tòa án Kinh tế hoặc Trọng tài kinh tế.
3. Mỗi bên sẽ chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Các chi phí của Tòa án sẽ do tòa phán quyết bên nào phải chịu.

## **XXIII. THÔNG TIN VÀ BẢO MẬT**

### **ĐIỀU 88: Thông tin định kỳ**

1. DongA Bank thông tin định kỳ cho chủ tài khoản về những giao dịch và số dư trên tài khoản của họ tại DongA Bank.
2. DongA Bank được trao đổi thông tin với các tổ chức tín dụng khác về hoạt động DongA Bank và về khách hàng.
3. DongA Bank có trách nhiệm báo cáo, cung cấp các thông tin cho NHNN về tình hình hoạt động kinh doanh, nhân sự theo yêu cầu của NHNN và được NHNN cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động DongA Bank của những khách hàng quan hệ với DongA Bank.

### **ĐIỀU 89: Nghĩa vụ bảo mật**

1. Nhân viên của DongA Bank và những người có liên quan không được tiết lộ bí mật quốc gia và bí mật kinh doanh của DongA Bank mà mình biết.
2. DongA Bank có quyền từ chối yêu cầu của tổ chức, cá nhân về cung cấp thông tin liên quan đến tiền gửi, tài sản của khách hàng và hoạt động của DongA Bank, trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hoặc được sự chấp thuận của khách hàng.



#### **XXIV. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

##### **ĐIỀU 90: Bổ sung và sửa đổi Điều lệ**

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.
2. Trong trường hợp những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của DongA Bank chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong những trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của DongA Bank.

#### **XXV. HIỆU LỰC**

##### **ĐIỀU 91: Ngôn ngữ**

Ngôn ngữ làm việc của DongA Bank là tiếng Việt. Các văn bản, tài liệu do DongA Bank thực hiện với cổ đông, Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành của DongA Bank (bao gồm và không chỉ là nghị quyết, quyết định, biên bản, phiếu lấy ý kiến, thông báo,...) đều được làm bằng tiếng Việt. Nếu cần thiết các văn bản, tài liệu của DongA Bank có thể được làm bằng tiếng Anh nhưng bản tiếng Anh đó chỉ có giá trị tham khảo.

##### **ĐIỀU 92: Ngày hiệu lực**

1. Điều lệ này gồm 25 chương 92 điều được Đại hội đồng cổ đông DongA Bank nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 07 năm 2015; ngoại trừ các điều khoản chưa được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận cho đăng ký sửa đổi, bổ sung (nếu có).
2. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của DongA Bank.
3. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ DongA Bank phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị mới có giá trị.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**(đã ký)**

**VÕ MINH TUẤN**